

Hội nghị lần thứ 26 Ban Chấp hành Đảng bộ TP.HCM khóa X

8 CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2019

Hội nghị lần thứ 26 Ban Chấp hành Đảng bộ TP.HCM khóa X họp ngày 30-3-2019 để thảo luận, góp ý thông qua 4 nội dung do Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Cán sự đảng UBND thành phố, các tiểu ban Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025 trình, gồm:

(1) Báo cáo tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, thu chi ngân sách của thành phố quý 1; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý 2 năm 2019 và rà soát kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X trong lĩnh vực kinh tế - xã hội và 7 chương trình đột phá; (2) Các kế hoạch về công tác nhân sự; chuẩn bị văn kiện; tổ chức phục vụ Đại hội của 3 tiểu ban Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI; (3) Báo cáo kết quả thực hiện Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 1-12-2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước quý 1 năm 2019; (4) Chương trình công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019.

Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy, chủ trì và tổng kết hội nghị. Hội nghị đã thống nhất về một số công việc trọng tâm trong năm 2019. Đó là:

(1) Tiếp tục khơi dậy và phát huy hơn nữa truyền thống, tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo của Đảng bộ và nhân dân

thành phố trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, tạo không khí thi đua, phong trào lao động sáng tạo trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để phát huy sáng kiến, cải tiến trong thực thi công việc.

Thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Người dân thành phố không xả rác ra đường và kênh rạch, vì thành phố sạch và giảm ngập nước” tạo sự chuyển biến rõ rệt để cải thiện hình ảnh của thành phố.

(2) Tập trung thực hiện 19 nội dung giám sát lĩnh vực kinh tế - xã hội và việc thực hiện Chương trình giám sát, thanh tra, kiểm tra cấp thành phố năm 2019 đã được Ban Thường vụ Thành ủy kết luận (Kết luận số 417-KL/TU ngày 19-2-2019 và Thông báo số 3150-TB/TU ngày 29-3-2019).

Căn cứ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, định kỳ 3 tháng, thực hiện cập nhật dữ liệu điện tử để công khai thông tin về kết quả giám sát, thanh tra, kiểm tra bằng hình thức thích hợp, tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện của toàn hệ thống chính trị.

(3) Tiếp tục tăng cường thực hiện Quy định 1374 của Ban Thường vụ Thành ủy tại các cơ quan, đơn vị nhằm kịp thời đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị chưa thực hiện tốt. Các cấp ủy đảng tiếp tục tuyên truyền thực hiện Quy định 1374, tổ chức giám sát chuyên đề đối với các đơn vị có nhiều thông tin phản ánh hoặc chậm chỉ đạo giải quyết các nội dung thông tin phản ánh.

(4) Tìm kiếm những giải pháp và thay đổi cách tiếp cận để thu hút các nhà đầu tư lớn đầu tư vào thành phố. Tiến hành xác định từ 10 đến 15 nhà đầu tư lớn nước ngoài để mời gọi đầu tư vào các ngành chế tạo, dịch vụ trọng yếu. Chủ động cử các đoàn lãnh đạo thành phố đến một số quốc gia để gặp gỡ, mời gọi đầu tư; đưa ra những điều kiện cụ thể về quỹ đất, giá thuê đất, nguồn lực lao động... để thu hút các nhà đầu tư vào các dự án sản xuất và dịch vụ có quy mô lớn.

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp hỗ trợ thông qua tiếp tục tổ chức các hội nghị gặp gỡ các doanh nghiệp thành phố sản xuất các sản phẩm hỗ trợ và các công ty lớn của các quốc gia như Nhật Bản, Malaysia, Hàn Quốc, Mỹ... để tạo niềm tin cho các nhà đầu tư về lợi ích của việc phát triển công nghiệp hỗ trợ TP.HCM.

(5) Thành phố sẽ tiếp tục tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo khoa học để tìm kiếm các giải pháp mới phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2020 - 2030 như: tổ chức Hội thảo khoa học nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) lần thứ 2 vào tháng 5-2019 để xây dựng chương trình phát triển trí tuệ nhân tạo của thành phố; Hội thảo về quy hoạch cây xanh, công viên và chiếu sáng, về chương trình nhà ở cho gia tăng dân số 1 triệu người sau 5 năm, về du lịch thông minh...

Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm của Hà Lan trong việc xây dựng các công trình công cộng có nhiều chức năng, qua đó thu hút mạnh mẽ sự tham gia của các doanh nghiệp, giảm đáng kể áp lực chi từ ngân sách nhà nước.

Cần khẩn trương đánh giá quy hoạch hạ tầng cho phát triển các ngành dịch vụ của thành phố giai đoạn 2000 - 2018, đề xuất giải pháp và lộ trình quy hoạch hạ tầng dịch vụ cho các ngành dịch vụ (du lịch, giáo dục, y tế, thương mại, chăm sóc sức khỏe, giải trí, thiết kế...).

Chấm dứt tình trạng giao chỉ tiêu phát triển dịch vụ và thu ngân sách từ kinh tế dịch vụ nhưng không đảm bảo hạ tầng cho phát triển dịch vụ, gây xung đột lợi ích giữa đảm bảo nhà ở, môi trường của người dân và phát triển kinh tế dịch vụ, thu hút đầu tư trong nước và nước ngoài.

Rà soát, tái cơ cấu lại quy hoạch sử dụng đất; rà soát quy hoạch và quy chuẩn các công trình xây dựng theo hướng tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, đa chức năng; quy hoạch không gian phát triển (trên mặt đất, dưới mặt đất, trên mặt nước, dưới mặt nước); thu hút mạnh mẽ sự tham gia của người dân, các nhà khoa học và các doanh nghiệp trong quá trình rà soát, điều chỉnh quy hoạch và thực hiện quy hoạch.

(6) Về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 54 của Quốc hội năm 2019:

- Quyết liệt triển khai thực hiện 11 nội dung đã được HĐND thành phố thông qua vào năm 2018.

- Năm 2019, các ngành, các cấp tiếp tục triển khai các nội dung còn lại theo Kế hoạch số 8127-KH/UBND ngày 29-12-2017 của UBND thành phố, trong đó tập trung nghiên cứu đề xuất Quốc hội xem xét tỉ lệ điều tiết các khoản thu phân chia ngân sách hợp lý để tạo điều kiện cho thành phố phát triển nhanh, bền vững giai

đoạn 2021 - 2030. Nghiên cứu và đề xuất phương án khả thi tăng thuế tiêu thụ đặc biệt đối với mặt hàng rượu, bia trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng cơ chế, chính sách bổ sung, điều chỉnh trình HĐND thành phố để triển khai thực hiện bồi thường, tái định cư cho một số người dân liên quan đến xây dựng Khu Đô thị mới Thủ Thiêm, Khu Công nghệ cao thành phố.

- Tổ chức thi tuyển công chức thành phố, kể cả ở khối đảng, đoàn thể để bổ sung nhân sự vào các vị trí việc làm cần nâng cao chất lượng và thay thế.

(7) Phát huy vai trò báo chí TP.HCM để thông tin đầy đủ, kịp thời, có tính xây dựng về phát triển của thành phố và cả nước, phản ánh được tiếng nói của nhân dân trong việc chống tham nhũng, xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Thực hiện truyền thông cổ vũ sáng tạo, khát vọng vươn lên của người Việt Nam, của đất nước và TP.HCM.

Chủ động thông tin về tình hình kinh tế - văn hóa - xã hội, môi trường đầu tư, chính sách phát triển... để các tầng lớp nhân dân hiểu rõ và đồng thuận, chung sức, chung lòng hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Tháng 4-2019, Trung tâm Báo chí thành phố sẽ đi vào hoạt động. Thành phố có chương trình hỗ trợ báo chí truyền thông, cổ vũ sáng tạo, khát vọng vươn lên, đấu tranh chống tham nhũng, phát triển xã hội bền vững.

(8) Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống. Trong tháng 4-2019, tổ chức Hội nghị tổng kết công tác an ninh chính trị, trật

tự an toàn xã hội năm 2018 và triển khai công tác năm 2019 của thành phố. Trong quý 2-2019, tổ chức 2 hội nghị chuyên đề: Hội nghị về tệ nạn mua bán, vận chuyển, sử dụng ma túy và các giải pháp phòng, chống mới; Hội nghị chuyên đề về khai thác cát không phép và trái phép.

Để chuẩn bị cho Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI, Ban Thường vụ Thành ủy đã quyết định thành lập các Tiểu ban Văn kiện, Tiểu ban Nhân sự, Tiểu ban Tổ chức phục vụ Đại hội. Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã cho ý kiến về kế hoạch hoạt động của từng tiểu ban, xác định những nội dung công việc chủ yếu và tiến độ thời gian để hoàn thành. Các tiểu ban phải chủ động triển khai hiệu quả các nội dung công việc đã xác định, góp phần chuẩn bị chu đáo Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI sắp tới.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố yêu cầu cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục đề cao ý thức trách nhiệm chính trị, phát huy truyền thống năng động, sáng tạo, đoàn kết vượt qua khó khăn, thách thức, tổ chức phong trào thi đua yêu nước, lao động sáng tạo sôi nổi trong các tầng lớp nhân dân và trong toàn hệ thống chính trị để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016 - 2020), thiết thực kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Bác Hồ kính yêu □

ĐẢNG VIÊN PHẢI THỰC HIỆN NGHIÊM QUY ĐỊNH NHỮNG ĐIỀU ĐẢNG VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM!

VÂN TÂM

Thời gian qua, với sự phát triển ngày càng rõ ràng của mạng internet, nhiều đảng viên đã sử dụng các trang blog, mạng xã hội... để đăng tải hoặc chia sẻ các thông tin, hình ảnh thể hiện quan điểm, ý kiến của mình. Có thể nói, đây là một trong những biểu hiện rõ nét nhất của việc tự do, dân chủ đang ngày càng được mở rộng và phát huy ở xã hội ta, bởi cùng với những người khác, các đảng viên có thể bày tỏ chính kiến, nguyện vọng, suy nghĩ của mình cũng như đưa các đề xuất, giải pháp về nhiều vấn đề của xã hội, của đất nước, kể cả của Đảng.

Tuy nhiên, trong số này, có một số đảng viên đưa ý kiến, chia sẻ những bài viết chưa được kiểm chứng, hoặc sai lệch hoặc có dụng ý cá nhân không lành mạnh, kể cả có người đang công tác ở các cơ quan của Đảng, của chính quyền. Chẳng hạn, có đảng viên liên tục đưa các thông tin không được kiểm chứng trôi nổi trên internet về một số vị lãnh đạo của Đảng và đòi hỏi các cơ quan chức năng phải có ý kiến, phải giải thích rõ ràng. Trên thực tế, thông tin trên internet gần như thượng vàng hạ cám gì cũng có, với rất nhiều thông tin bịa đặt, xuyên tạc Đảng, Nhà nước, các vị lãnh tụ và các vị lãnh đạo của nước ta, trừ những trường hợp thật cần thiết, còn lại không ai

rồi hơi đi giải thích, phản bác từng vụ việc. Bản thân đảng viên nói riêng và người đọc nói chung có thể dùng hiểu biết, nhận thức của mình để tự xác định thông tin nào là đúng, thông tin nào là bịa đặt, xuyên tạc. Nếu không rõ đúng sai, hay dờ mà đã dẫn lại, phát tán, yêu cầu giải thích... thì đó là thái độ không đúng mực, thậm chí sai trái, của đảng viên.

Có đảng viên nhân danh chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, đã cắt xén ý kiến, bài viết của người khác, nhất là của các vị lãnh đạo, rồi công kích, phản bác, thậm chí có “thách” vị lãnh đạo đó có ý kiến phản hồi. Thoạt nhìn, điều này tưởng như là một thái độ dũng cảm, tích cực của đảng viên đó, thể hiện sự thẳng thắn và hiểu biết khi mạnh dạn phản biện ý kiến của lãnh đạo, nhưng thực chất trong nhiều trường hợp, các ý kiến này chỉ là những phản đối lộn vụn, thiếu cả kiến thức lẫn tư duy chiều sâu. Do đó, những đảng viên này hoặc là “thích chơi nổi”, làm những việc cho những người thiếu hiểu biết thấy là mình giỏi giang, dũng cảm, để rồi được tung hô, hoặc là kiểu người “điếc không sợ súng”, nói quấy nói càn, bất kể đúng sai...

Có đảng viên vì thiếu thông tin, hoặc cố tình cắt xén thông tin, đã chộp được một số thông tin, ý kiến nào đó rồi suy diễn

một cách phi lý hoặc có dụng ý xấu, từ đó thực hiện việc công kích đến tổ chức, cá nhân một cách vô tội vạ. Có trường hợp, tổ chức, cá nhân được phân công thực hiện những công việc nào đó theo yêu cầu, một đảng viên đọc được, không hiểu mô tê thế nào, cứ cho là đang nhắm đến mình (kiểu vĩ cuồng rằng bản thân là một thực thể rất quan trọng nên được nhiều người đề ý đến lắm, cả hướng tích cực lẫn tiêu cực!) rồi lên trên trang của mình chửi đồng, làm bạn bè trong danh sách nháo nhào lên, rồi bình loạn đủ thứ...

Có đảng viên thể hiện sự vô trách nhiệm rất đáng trách khi đăng những thông tin chưa được kiểm chứng rồi để người khác vào bình luận những ý kiến sai trái, mang thái độ hằn học, xuyên tạc, suy diễn sai lầm. Thậm chí, có trường hợp, đảng viên cố tình đăng ý kiến úp mở để “dẫn dụ” người xem bình luận những lời mà có lẽ chính người đăng muốn nói, để nhắm vào những cá nhân nào đó. Đây là kiểu “mượn gió bẻ măng” của không ít người, khi bản thân không tiện nói điều mà ai cũng thấy là không có căn cứ, nhưng lại “khéo khéo gọi” người khác nói thay, để nếu có ai thắc mắc thì “phủi tay” là do “người khác nói chứ không phải tôi!”.

Những biểu hiện đó rất đáng phê phán.

Để tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng và giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, tính tiên phong gương mẫu của đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, Trung ương đã ban hành Quy định số 47-QĐ/TW ngày 1-11-2011 “Quy định về những điều

đảng viên không được làm” với 19 điều cụ thể, rõ ràng. Ngày 15-3-2012, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã có Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW nêu chi tiết về những điều đảng viên không được làm. Đảng viên ở các trường hợp có biểu hiện như trên, có thể thấy đã vi phạm rất nhiều điểm trong các quy định này. Ở đây chỉ xin phân tích vài điểm:

Mục c) khoản 1 Điều 1 về “Nói, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép” đã nêu: Đảng viên không được “làm những việc pháp luật không cấm nhưng ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên”. Điều này rất rõ ràng, khi đăng tải, dẫn lại, chia sẻ các thông tin mập mờ, có thể không vi phạm rõ ràng vào một điều khoản nào của các luật, nhưng từ đó làm người đọc có cách nhìn nhận sai lệch về bản chất của sự vật, hiện tượng. Chẳng hạn, nếu đảng viên nào đó chỉ đăng các vụ tiêu cực trong xã hội từ báo chí, dù không có lời bình luận nào, thì người đọc cũng hiểu rằng người đăng đã có một dụng ý nhất định, nhằm phê phán sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, trong khi trên thực tế, các việc tốt và chưa tốt đan xen nhau chứ không phải chỉ có việc xấu. Hay đảng viên chỉ dẫn lại các ý kiến được cho là không phù hợp của các vị lãnh đạo, dù không bình phẩm gì thêm thì cũng khiến người đọc nhận xét về trình độ, năng lực, phẩm chất của cán bộ lãnh

đạo Đảng và Nhà nước ta, trong những trường hợp đó là cá biệt...

Mục a) của khoản 1 quy định đảng viên không được “cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước, những việc chưa được phép công bố ra ngoài phạm vi (nội dung, đối tượng) cho phép” của Điều 2 đã nêu một trong những loại thông tin đó là “bí mật của Đảng, Nhà nước bao gồm: thông tin, tài liệu được quy định là thông tin, tài liệu mật, có đóng dấu “MẬT”, “TỐI MẬT”, “TUYỆT MẬT” hoặc quy định chỉ lưu hành nội bộ (kể cả bản sao chép, sao chụp hoặc trích các loại thông tin, tài liệu đó). Danh mục bí mật của Đảng và Nhà nước do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành”. Trong phần lớn các trường hợp, các loại tài liệu mật ít khi được công bố do việc bảo quản khá nghiêm túc thì nhiều tài liệu nội bộ lại được tung ra với những dụng ý sai trái, tiêu cực. Có tài liệu thuộc về sinh hoạt trong tổ chức đảng, có tài liệu liên quan đến lý lịch cán bộ, đảng viên, có tài liệu trao đổi công tác trong nội bộ tổ chức... nhưng vẫn được đưa ra công khai cho nhiều người biết. Đó là một biểu hiện vi phạm kỷ luật thông tin rất cần xử lý nghiêm khắc.

Hay một trong nhiều nội dung của khoản 1 Điều 3 đã quy định đảng viên không được “Viết bài, cho đăng tải tin, ảnh, bài không đúng như xảy ra trong thực tế”. “Không đúng như xảy ra trong thực tế” tức là bịa đặt hoặc dẫn lại từ thông tin không có thật hoặc nêu các thông tin không được kiểm chứng, hoặc thông tin

đã bị cắt cúp làm cho sai lệch bản chất vốn có. Trong bất kỳ trường hợp nào, việc đưa các thông tin này cũng không nên, kể cả có dụng ý tốt, bởi nó sẽ làm người đọc hiểu sai vấn đề, nhận thức lệch lạc so với thực tế, từ đó có thể có hành động không phù hợp. Nếu có dụng ý sai trái, thì các thông tin không đúng đó sẽ dẫn dắt người khác đi đến hành động sai lầm, gây ra hậu quả tai hại...

Tùy theo mức độ, tính chất của từng trường hợp đưa thông tin lên internet, mạng xã hội của đảng viên để có thể đánh giá về hành vi này. Nếu vì ngộ nhận, vì thiếu thông tin, vì cả tin... mà thỉnh thoảng đưa các thông tin sai trái như trên thì đó có thể là sự nhầm lẫn, vô ý, nhưng cần phải được giáo dục, uốn nắn kịp thời, cần được tổ chức đảng giám sát chặt chẽ để tránh tiếp tục lặp lại. Nhưng nếu đưa thông tin, bài viết thường xuyên, có hệ thống và có dụng ý rõ ràng thì đây là một biểu hiện của suy thoái về tư tưởng, chính trị, cần được giáo dục nghiêm khắc, trong nhiều trường hợp cần phải dùng kỷ luật của Đảng để xử lý, thậm chí nếu có căn cứ phù hợp, có thể chế tài bằng các quy định của pháp luật.

Là đảng viên, mỗi người cần có trách nhiệm xây dựng tổ chức của mình ngày càng phát triển, trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt vai trò, chức trách được giao, đồng thời luôn chú ý gìn giữ uy tín, thanh danh cho tổ chức. Những cá nhân đảng viên có động cơ không lành mạnh, làm ngược lại điều đó thì cần thiết cho ra khỏi tổ chức! □

TĂNG CƯỜNG QUAN HỆ GẮN BÓ MÁU THỊT GIỮA ĐẢNG VỚI NHÂN DÂN ĐỂ XÂY DỰNG TP.HCM TRỞ THÀNH ĐÔ THỊ THÔNG MINH

HỒNG QUÂN

1. Tăng cường quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân là quan điểm lớn, xuyên suốt của Đảng bộ TP.HCM để xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, thực sự là nhân tố quan trọng đảm bảo thắng lợi sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển thành phố.

Cơ sở chủ yếu để tạo sự gắn bó giữa Đảng bộ thành phố với nhân dân thành phố được xác lập từ xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, trước hết là xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

Hiện nay TP.HCM đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức trong quá trình phát triển. Trước hết là hạ tầng giao thông không đáp ứng nhu cầu giao thông ngày càng lớn, tình trạng ùn tắc giao thông thường xuyên xảy ra không chỉ trong khu vực trung tâm mà cả những khu vực ngoại thành. Bên cạnh đó, tình trạng ngập nước vẫn luôn là nỗi nhức nhối nhiều năm qua của thành phố. Tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng gia tăng. Theo số liệu của Trung tâm Quan trắc và Phân tích môi trường TP.HCM, trong 6 tháng đầu năm 2015, nồng độ khí CO độc hại trong bầu không khí TP.HCM rất đáng báo động. Trong khi đó, lượng nước thải đổ ra các hệ thống sông chính ngày một tăng.

Tại nhiều khu vực, chất thải chôn lấp tại các bãi chôn lấp tạm, lộ thiên gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Vấn đề an toàn thực phẩm tại thành phố đang là nỗi lo lắng, bức xúc của nhiều người dân. Nhiều vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra, trong khi lượng thực phẩm bản, quá hạn, không rõ nguồn gốc, sử dụng thuốc cấm, chất kích thích tăng trưởng vượt quá mức cho phép... được chuyển về thành phố tiêu thụ ngày càng nhiều. Tình trạng quá tải tại các bệnh viện trong nhiều năm chưa được giải quyết. Tình hình an ninh trật tự tại thành phố vẫn còn khá phức tạp. Các vụ trộm cắp, cướp giật ngày càng táo tợn; tội phạm công nghệ cao ngày càng tinh vi. Tỉ lệ gia tăng người nghiện ma túy cao nhất và số vụ án được xét xử ở thành phố nhiều nhất cả nước (chiếm khoảng 16% cả nước trong khi dân số chỉ chiếm hơn 9% dân số cả nước)... Mặc dù là trung tâm tài chính lớn, có năng suất lao động cao nhất cả nước (trong nhiều năm liên tục, TP.HCM là nơi tạo ra 1/3 GDP, 1/3 giá trị sản lượng công nghiệp, 30% tổng thu ngân sách, 30% tổng kim ngạch xuất khẩu và thu hút lớn vốn FDI vào Việt Nam) thế nhưng, những năm gần đây, tỉ lệ đóng góp vào ngân sách quốc gia cũng như tỉ trọng xuất khẩu của thành phố có chiều hướng giảm dần. Chỉ số năng

lực cạnh tranh cấp tỉnh của thành phố cũng có dấu hiệu chững lại, tụt hạng dần so với các tỉnh thành khác trong nước.

2. Nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển nhanh và bền vững, hướng tới nền kinh tế tri thức, kinh tế số; quản lý đô thị hiệu quả trên cơ sở dự báo; nâng cao chất lượng môi trường sống và làm việc, đồng thời tăng cường sự tham gia quản lý của người dân, ngày 23-11-2017, UBND TP.HCM đã ban hành Quyết định số 6179/QĐ-UBND phê duyệt Đề án “Xây dựng TP.HCM trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến 2025”. Vấn đề đặt ra là: Làm thế nào để xây dựng được phong trào cách mạng trong nhân dân thành phố nhằm thực hiện thành công đề án? Đây là câu hỏi không chỉ về phía nhân dân thành phố mà chính là với Đảng bộ thành phố, là việc tăng cường quan hệ gắn bó giữa Đảng bộ và nhân dân thành phố để xây dựng và phát triển thành phố trong thời kỳ mới.

Mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân tốt hay xấu, trước hết là do Đảng quyết định vì Đảng vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân. Phải thẳng thắn nói rằng, những diễn biến phức tạp và những vụ việc liên tiếp xảy ra trong nước và thành phố thời gian qua đã có những tác động đến tư tưởng, tình cảm của nhân dân thành phố. Trong khi đó, tình hình kinh tế - xã hội của thành phố vừa có nhiều mặt chuyển biến tích cực, vừa không ít khó khăn, vừa tạo được niềm hi vọng mới, lại cũng vừa gây mất niềm tin, thậm chí là cả sự bức xúc, giận dữ của nhân dân trước tình trạng tham nhũng, sai phạm của một bộ phận cán bộ, đảng viên (trong đó có cả cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng bộ) vừa qua. Thực tiễn đang đặt ra hàng loạt vấn đề không mới nhưng luôn là vấn đề căn cốt: tổ chức, tư tưởng của Đảng, đội ngũ cán bộ của Đảng có thật sự trong sạch, vững mạnh được nhân dân tin cậy hay không? Đảng đã đánh giá đúng mức vai trò của nhân dân, thật sự bảo đảm quyền làm

*TP.HCM
đang nỗ
lực xây
dựng đô
thị thông
minh.
Ảnh: TL.*



chủ của nhân dân, mang lại những lợi ích chính đáng cho nhân dân không? Có đầy lùi được tệ nạn tham nhũng, lãng phí nghiêm trọng tiền của, tài sản công cộng, thành quả lao động gian khổ của nhân dân hay không? Đây là thời điểm thử thách quan trọng quan hệ giữa Đảng bộ và nhân dân thành phố! Nhân dân ta nói chung và nhân dân thành phố nói riêng luôn là người sáng tạo. Chính sự sáng tạo của nhân dân thành phố đã thúc đẩy sự đổi mới, “xé rào”, phủ định cơ chế, chính sách lỗi thời, giúp Đảng tiếp thu chân lý đề ra đường lối, chính sách mới.

Triển khai xây dựng TP.HCM trở thành đô thị thông minh, vấn đề rất quan trọng là người dân sẽ được lợi gì? Người đứng đầu Đảng bộ thành phố - GS.TS. Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy, khẳng định rằng, việc xây dựng TP.HCM trở thành đô thị thông minh không chỉ giúp giải quyết các vấn đề bức xúc trong phát triển mà thông qua đô thị thông minh, người dân, tổ chức sẽ phát huy tối đa năng lực của mình, là chủ thể sáng tạo, đồng thời người dân sẽ giám sát thực hiện, xã hội phát triển có kiểm soát. Điều đó cũng đặt ra trước Đảng bộ thành phố yêu cầu phải xử lý đúng đắn và đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân thành phố! Lợi ích là vấn đề sống còn đối với người dân, có ý nghĩa động lực đối với phong trào hành động cách mạng của nhân dân! Đảng lãnh đạo là thông qua hoạt động có hiệu quả, mang lại lợi ích chính đáng thiết thực cho nhân dân. Có như thế nhân dân mới tin theo Đảng, mối quan hệ giữa Đảng với dân được tăng cường và ngày càng gắn bó.

Với ý nghĩa đó, mọi hoạt động của Đảng bộ thành phố đều xuất phát từ lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài của các tầng lớp nhân dân thành phố. Trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ rất lớn có ý nghĩa rất quyết định cho sự phát triển bền vững của thành phố này, Đảng bộ thành phố phải quan tâm giải quyết kịp thời những quyền lợi, nguyện vọng của nhân dân đặt ra trong cuộc sống hàng ngày, đồng thời đảm bảo lợi ích chung, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho thành phố phát triển trong tương lai.

Một vấn đề rất quan trọng là phải chú ý bồi dưỡng sức dân, không thể chấp nhận vì lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm mà làm hại đến lợi ích chung! Phải phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên các mặt xây dựng, giám sát sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, đấu tranh chống các vi phạm quyền lợi của nhân dân, của thành phố. Trong tình hình hiện nay, các tầng lớp nhân dân thành phố tuy có cùng mục tiêu chung là xây dựng thành phố phát triển bền vững, văn minh hiện đại, nghĩa tình, có chất lượng sống tốt nhưng lại có lợi ích trước mắt không giống nhau. Đảng bộ và chính quyền thành phố phải có chính sách đáp ứng lợi ích khác nhau của các tầng lớp nhân dân thành phố nhưng bên cạnh đó phải làm cho nhân dân thấy rõ lợi ích chính đáng phải đi đôi với trách nhiệm; quyền lợi thống nhất với nghĩa vụ công dân, khắc phục những lệch lạc, chỉ đòi hỏi quyền lợi mà không thấy nghĩa vụ và trách nhiệm công dân. Trong thực tế, mỗi vụ việc tiêu cực, xảy ra sai sót đều có nguyên nhân trực tiếp từ sự quản lý còn lỏng lẻo, chính sách chưa đồng

bộ, lợi ích của nhân dân chưa được đảm bảo công bằng, hợp lý. Khi và chỉ khi lợi ích chính đáng của người dân thành phố được đảm bảo thì mối quan hệ giữa Đảng bộ với nhân dân thành phố mới được củng cố và thắt chặt, gắn bó, nguồn sức mạnh làm chủ của nhân dân được khơi dậy; khắc phục được những tồn tại, yếu kém, những thách thức thành phố đang đối mặt.

3. Theo Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Thành Phong, nếu như Nghị quyết số 54/2017/QH14 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP.HCM được xem như động lực trực tiếp thì việc xây dựng TP.HCM trở thành đô thị thông minh được xem như đòn bẩy để thành phố tăng trưởng vượt bậc so với phương pháp tăng trưởng truyền thống - chủ yếu dựa vào vốn và lao động. Không chỉ vậy nó còn được kỳ vọng như một làn gió mới để thu hút đầu tư, tạo ra những giá trị gia tăng cho nền kinh tế! Với ý nghĩa đó, xây dựng TP.HCM trở thành đô thị thông minh chính là hướng đến mục tiêu rất quan trọng mà Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ X đặt ra: Xây dựng TP.HCM có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

Tình hình mới đang đòi hỏi Đảng bộ thành phố tự đổi mới, chỉnh đốn để nâng sự lãnh đạo ngang tầm với nhiệm vụ của mình, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của Đảng bộ, củng cố, tăng cường mối quan hệ gắn bó với nhân dân.

Để thực hiện được điều đó cần chú ý giải quyết một số vấn đề:

Một là, tổ chức đảng từ tất cả các ngành, các cấp đến cơ sở phải đổi mới thật,

dân chủ thật; nói thẳng nói thật với dân, cởi mở được tâm tư nguyện vọng của nhân dân, thu hẹp đến mức xóa bỏ khoảng cách suy nghĩ của lãnh đạo và nhân dân. Từ đó, huy động tinh thần, sức người, sức của của các tầng lớp nhân dân vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (mà ở đây là thực hiện thành công đề án xây dựng thành phố thành đô thị thông minh).

Hai là, phải nâng cao bản lĩnh của Đảng, vững tin vào nhân dân! Trong tình thế khó khăn, phức tạp đến vậy luôn có thời cơ và thuận lợi. Thuận lợi lớn để triển khai xây dựng TP.HCM thành đô thị thông minh là truyền thống năng động, sáng tạo của người dân thành phố. Các tầng lớp nhân dân thành phố hiền kế, sáng tạo, Đảng bộ thành phố thực sự lắng nghe, tiếp thu để đề ra chủ trương, chính sách, thúc đẩy phong trào hành động đúng của nhân dân thành phố. Đó không chỉ là “chìa khóa” để thoát ra khó khăn, trở ngại lúc này, mà còn là điều kiện quan trọng cho sự thắng lợi của mục tiêu phát triển đặt ra.

Ba là, Đảng bộ phải thể hiện thật nghiêm túc việc tiếp thu, xử lý đến nơi đến chốn những ý kiến đóng góp của nhân dân. Ý kiến đóng góp của người dân tất nhiên không phải lúc nào cũng đúng, nhưng Đảng phải phân tích, có biện pháp giải quyết rõ ràng, không bỏ qua hay xử lý chiếu lệ, nhất là những ý kiến nhân dân đã nói đi, nói lại nhiều lần. Cần nghiêm khắc nhìn nhận, đến nay còn tồn đọng không ít ý kiến nói lên sự thật của nhân dân, của những người đại diện cho nhân dân chưa được nghiên cứu và xử lý nghiêm túc □

Thành phố Hồ Chí Minh NHIỀU GIẢI PHÁP, SÁNG KIẾN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG ĐẢNG

HOÀNG ÁNH

Hiệu quả cải cách hành chính (CCHC), trước hết phải là sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. TP.HCM tiếp tục mời gọi và tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp góp ý, hiến kế, xây dựng chính quyền thành phố. Cùng đó, từng bước xây dựng chính quyền hiện đại, gần dân, lấy sự hài lòng của người dân làm mục tiêu phấn đấu, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp...

Giảm phiền hà, những nhiều cho người dân

Đợt thi đua cao điểm các giải pháp, sáng kiến CCHC trong Đảng được Ban Thường vụ Thành ủy phát động từ tháng 11-2018 đến cuối tháng 1-2019 với nội dung “Mỗi đơn vị, cơ quan nhà nước, MTTQ, mỗi tổ chức chính trị - xã hội, mỗi tổ chức đảng có một giải pháp thiết thực, một sáng kiến cải cách hành chính giảm phiền hà, những nhiều cho người dân và doanh nghiệp” đã nhận được sự hưởng ứng tích cực của các cơ quan, đơn vị trong toàn thành phố.

Theo đó, đã có 78/79 cơ quan, đơn vị đăng ký thi đua, trong đó 6/6 đơn vị thuộc khối các ban Thành ủy (Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ban Nội chính, Ủy ban Kiểm tra và Văn phòng Thành ủy). Có 157/157 giải pháp sáng kiến được triển khai thực hiện (tập trung vào các giải pháp, sáng kiến CCHC trong công tác tổ chức,

cán bộ, xây dựng; trong kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật; trong xây dựng và ban hành văn kiện của các cấp ủy; trong lĩnh vực công nghệ thông tin). Các giải pháp, sáng kiến bám sát chức năng, nhiệm vụ của mỗi đơn vị theo hướng rút ngắn quy trình, thủ tục, hồ sơ, tiết kiệm được thời gian, chi phí và đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giảm phiền hà cho cơ sở nhưng vẫn đảm bảo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Một trong số đó là sáng kiến của Quận ủy quận 4. Bí thư Quận ủy quận 4 Trần Hoàng Danh cho biết, trong đợt cao điểm này, Quận ủy đã có giải pháp hỗ trợ đảng viên cao tuổi, sức khỏe yếu trên địa bàn. Quận đã tổ chức tiếp nhận hồ sơ chuyển sinh hoạt đảng tại nhà cho đảng viên cao tuổi; mô hình rút ngắn thời gian trình hồ sơ kết nạp đảng nhưng vẫn đảm bảo đúng quy trình, thủ tục...

Quận ủy quận Gò Vấp thực hiện chế



*Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP.HCM, trao bằng khen cho các đơn vị tiêu biểu trong đợt thi đua cao điểm các giải pháp, sáng kiến cải cách hành chính trong Đảng.
Ảnh: NV.*

độ báo cáo qua phần mềm theo dõi số liệu và mời dự họp qua tin nhắn SMS, góp phần giảm chi phí phát hành thư mời, tài liệu qua đường bưu chính, đảm bảo tính kịp thời đối với các cuộc họp mang tính chất khẩn, riêng phần mềm theo dõi số liệu do đơn vị tự phát triển đã hỗ trợ tốt cho công tác tham mưu Văn phòng Thành ủy.

Đảng ủy Khối Dân - Chính - Đảng thành phố ban hành 3 bộ quy trình, thủ tục về kết nạp đảng viên; về thành lập, chia tách, hợp nhất... tổ chức đảng; về giới thiệu nhân sự bổ sung cấp ủy cơ sở với nguồn nhân sự tại chỗ. Mỗi bộ quy trình được chú ý trình bày đầy đủ, rõ ràng, cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện; các văn bản liên quan được mẫu hóa thống nhất.

Ban Cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố chỉ đạo xây dựng phần mềm tra cứu thông tin bị can, bị cáo (phục vụ công tác tiếp dân), giảm áp lực cho cán bộ làm công tác tiếp dân, không để người dân mất thời gian đi lại nhiều lần. Đảng ủy Khối Doanh nghiệp công nghiệp Trung

ương tại TP.HCM ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai học tập nghị quyết của Đảng, áp dụng mô hình học trực tuyến tại đơn vị...

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin

Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP.HCM, từng đặt câu hỏi: CCHC trong Đảng để ai hài lòng? Trước hết là đảng viên có quan hệ trong hệ thống đảng hài lòng, cán bộ trong một cơ quan đảng hài lòng, giữa các cơ quan đảng với nhau hài lòng...

Theo đồng chí Bí thư Thành ủy, hiện có 7 loại giải pháp CCHC trong Đảng đang thực hiện. Đó là số hóa toàn bộ hồ sơ; hợp lý hóa, chuẩn hóa quy trình công tác đang làm; thực hiện giao dịch không giấy; sử dụng phần mềm lập kế hoạch, kiểm soát thực hiện kế hoạch; xây dựng cơ sở dữ liệu đặc thù công việc của mình thuận lợi nhất; tối thiểu hóa các tờ trình; tổ chức giám sát thường vụ cấp ủy có hiệu quả cao.

Đồng chí Bí thư Thành ủy đã yêu cầu, phân đầu hết tháng 3-2019 tổ chức đăng ký các giải pháp, sáng kiến CCHC khối Đảng, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố của năm 2019 và năm 2020. Đối với kiến nghị được tổ chức sinh hoạt chi bộ qua mạng. Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân giao Văn phòng Thành ủy nghiên cứu về điều kiện trao đổi, sinh hoạt qua mạng bằng công cụ phù hợp để

đảm bảo tính an toàn, bảo mật thông tin, để Thành ủy TP.HCM báo cáo, kiến nghị với Ban Tổ chức Trung ương.

Đợt phát động thi đua đã khơi dậy tinh thần và nhận được sự hưởng ứng tích cực của các cơ quan, đơn vị và tạo sự lan tỏa, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển của TP. HCM.

Khối các ban Thành ủy gồm 6 đơn vị đăng ký 21 sáng kiến, giải pháp. Cụ thể, Ban Tổ chức Thành ủy có sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đăng tin buồn cán bộ từ trần trên Báo Sài Gòn Giải phóng và Đài Truyền hình thành phố, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, giảm thời gian đi lại cho cán bộ phường, xã.

Ban Tuyên giáo Thành ủy đã phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy xây dựng và triển khai trên Trang tin điện tử Đảng bộ thành phố, vận hành phần mềm theo dõi tiến độ xử lý công việc trong quản lý, điều hành, tác nghiệp nội bộ để trao đổi thông tin, theo dõi tiến độ xử lý công việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ban Tuyên giáo Thành ủy, các văn bản đi, đến được hệ thống hóa, số hóa văn bản, tăng hiệu quả khai thác, truy cập tài liệu lưu trữ, giảm áp lực về thời gian tìm kiếm và khai thác tài liệu giấy.

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy triển khai việc số hóa hồ sơ, sử dụng phần mềm trong toàn ngành kiểm tra đảng, theo dõi, quản lý chặt chẽ, khoa học đơn, thư khiếu

nại, tố cáo. Công tác chỉnh lý, số hóa kho lưu trữ cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy năm 1975 - 2020, đã số hóa 2.059 hồ sơ. Công tác chỉnh lý, số hóa được thực hiện chặt chẽ, khoa học, đúng quy định về công tác lưu trữ của Đảng và Nhà nước.

Trong khi đó, Văn phòng Thành ủy tiến hành triển khai chữ ký số trong hoạt động giao dịch điện tử của các cơ quan đảng trực thuộc Đảng bộ, thử nghiệm phần mềm Xử lý thông tin phản ánh theo Quy định 1374-QĐ/TU với 21 đơn vị tham gia thử nghiệm.

Ban Dân vận Thành ủy đã tập trung công tác nắm tâm tư, nguyện vọng, tình cảm của người dân ở khu vực có công trình, dự án lớn liên quan đến đền bù, giải tỏa trên địa bàn thành phố.

Việc tiếp nhận, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo được Ban Nội chính Thành ủy xử lý giải quyết chủ động hơn; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chuyên đề trên lĩnh vực an ninh - nội chính, cải cách tư pháp và phòng chống tham nhũng □

THỰC HIỆN QUY ĐỊNH 1374-QĐ/TU THÊM CƠ CHẾ ĐỂ PHỤC VỤ NHÂN DÂN TỐT HƠN

TRÚC GIANG

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngày 1-12-2017, Ban Thường vụ Thành ủy TP.HCM đã ban hành Quy định số 1374-QĐ/TU về “Quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan đến các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước” (gọi tắt là Quy định 1374). Quy định này hướng đến mục tiêu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ, cán bộ, đảng viên, qua đó phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”...

Tăng cường kênh tiếp nhận các thông tin tiêu cực của cán bộ, đảng viên

Quy định 1374 tiếp nhận thông tin phản ánh có cơ sở xác định tập thể, cá nhân có hành vi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc các nhóm lĩnh vực gồm nhóm hành vi vi phạm về thực hiện chức trách, công vụ; nhóm hành vi vi phạm về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ ở các cơ quan, tổ chức có liên quan; nhóm hành vi vi phạm về công tác tổ chức, cán bộ; nhóm hành vi vi phạm về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo; nhóm hành vi vi phạm về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Thông tin phản ánh thuộc các lĩnh vực trên được xác định là có cơ sở theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để

xem xét xử lý từ 4 nguồn gồm ý kiến của cử tri; hoạt động giám sát của cơ quan dân cử (đại biểu Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND, HĐND các cấp trên địa bàn thành phố); thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đảng viên, hội viên và nhân dân thông qua các đoàn thể chính trị - xã hội, hoạt động giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trên địa bàn thành phố); phản ánh của báo chí.

Theo Quy định này, đối tượng áp dụng là tập thể, cá nhân là tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang của hệ thống chính trị thành phố có thông tin phản ánh và người đứng đầu cơ quan, tổ chức đó.

Từ khi ban hành đến nay, các cấp ủy, các cơ quan, đơn vị đã tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, quán triệt Quy định này đến với từng cơ sở, từng cán bộ, đảng

viên, từng người dân. Trong năm 2018, từ các nguồn tin phản ánh của nhân dân, cấp ủy các cấp đã nhận được 3.747 thông tin; chỉ đạo giải quyết 3.074 thông tin, đạt 82,03%; trong đó, xử lý kỷ luật 97 đảng viên (khiển trách 56, cảnh cáo 33, cách chức 7 và khai trừ 1); đồng thời xử lý kỷ luật về chính quyền đối với 142 cán bộ, công chức, có trường hợp chuyển sang cơ quan điều tra để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

**Đề cao trách nhiệm xử lý
các phản ánh của lãnh đạo,
người đứng đầu các cơ quan, tổ chức**

Quy định 1374 có những nguyên tắc thực hiện rất cụ thể và rõ ràng. Thông tin phản ánh về tập thể, cá nhân thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý của đảng bộ nào thì ban thường vụ cấp ủy nơi đó chịu trách nhiệm chỉ đạo xem xét, xử lý. Người đứng đầu đơn vị có vụ việc, cá nhân liên quan được phản ánh có hành vi vi phạm có trách nhiệm báo cáo ban thường vụ cấp ủy cùng cấp về xử lý của mình. Trường hợp liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành thì ban thường vụ cấp ủy cấp trên của các địa phương, đơn vị đó có trách nhiệm chỉ đạo xem xét, xử lý.

Việc tiếp nhận, xử lý các nguồn tin và đề xuất xem xét, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân do người đứng đầu đơn vị chỉ đạo và phải được thực hiện công khai, minh bạch, bảo đảm khách quan, chính xác, kịp thời, đúng thẩm quyền theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xử lý trách nhiệm phải đồng bộ, kịp thời

về Đảng, chính quyền, đoàn thể (nếu có). Để thực hiện Quy định 1374, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo thành lập tổ công tác đặc biệt gọi là Tổ công tác 1374.

Nghiêm túc thực hiện Quy định 1374, UBND thành phố đã thực hiện nhiều giải pháp như chỉ đạo thủ trưởng sở ngành, chủ tịch UBND quận huyện rà soát thông tin, kết quả xử lý, giải quyết đối với các kiến nghị cử tri do Đoàn Đại biểu Quốc hội chuyển đến; thực hiện tổ chức họp báo định kỳ hoặc tham gia thông tin báo chí kịp thời các vấn đề “nóng” của địa phương, đơn vị; tiếp tục phát huy hiệu quả đường dây nóng để tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân, cán bộ, đảng viên; đôn đốc các đơn vị chưa có phúc đáp kết quả kiểm tra, rà soát, xử lý thông tin trên đường dây nóng.

Thời gian qua, nội dung thông tin phản ánh từ các nguồn thường tập trung chủ yếu về vi phạm chức trách công vụ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng; tài chính công, đầu tư công; vi phạm thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế dân chủ cơ sở; vi phạm về công tác tổ chức, cán bộ; vi phạm về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo; vi phạm về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, “tham nhũng vặt”...

**Tiếp tục nâng cao chất lượng
phục vụ nhân dân**

Đến nay, việc thực hiện Quy định 1374 đã được các cấp ủy, các cơ quan, đơn vị quan tâm và tạo sự chuyển biến trong phương thức triển khai và vận hành trong cấp ủy. Có cấp ủy đã chọn các nội dung



Đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP.HCM, trao bằng khen cho các tập thể có nhiều thành tích trong công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU năm 2018. Ảnh: SGGP.

liên quan đến bức xúc của người dân tồn đọng, kéo dài nhiều năm để tập trung cả hệ thống chính trị tìm giải pháp xử lý. Có đơn vị thực hiện sơ đồ hướng dẫn quy trình xử lý thông tin phản ánh từ các nguồn tin, trong đó quy định rõ thời gian xử lý của các cơ quan, đơn vị. Có cấp ủy chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát các vụ việc tồn đọng trước khi có Quy định 1374 chưa giải quyết, nguyên nhân chưa giải quyết, đang giải quyết và đề xuất hướng xử lý, giải quyết dứt điểm. Có đơn vị đã tuyên truyền Quy định 1374 đến tận tổ dân phố để người dân nắm và tham gia giám sát, phản ánh kịp thời đến chính quyền và tổ chức đảng của địa phương. Có đơn vị tổ

chức tiếp nhận thông tin về việc lấn chiếm bờ sông, kênh rạch trái phép và thực hiện việc xử lý, giải quyết kịp thời. Có đơn vị đã triển khai nhiều kênh tiếp nhận thông tin, qua đường dây nóng, facebook và báo chí; xây dựng phần mềm tự động cập nhật định kỳ (2 giờ/lần) các thông tin trên báo chí điện tử liên quan đến đơn vị; khi có thông tin liên quan, lập tức lãnh đạo đơn vị chỉ đạo xử lý, yêu cầu báo cáo kết quả với thời hạn cụ thể... Những cách làm đó đều có tác động tích cực đến việc nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

Để Quy định 1374 tiếp tục phát huy hiệu quả, khắc phục các biểu hiện lúng túng

trong việc phân loại nguồn tin, việc chưa bảo đảm quy trình giải quyết, việc đùn đẩy trách nhiệm..., cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy cần quan tâm một số vấn đề sau:

Thứ nhất, các cấp ủy, người đứng đầu các địa phương, đơn vị cần tiếp tục tăng cường trách nhiệm, rà soát, chỉ đạo, xem xét, xử lý các vụ việc tồn đọng, kéo dài, chậm giải quyết, giải quyết chưa có hiệu quả tại địa phương, đơn vị mình. Những vấn đề còn có vướng mắc, khó khăn thì phải đề xuất với cấp trên tìm cách giải quyết chứ không nên để người dân, báo chí phản ánh nhiều lần mà không được xử lý.

Thứ hai, với các tập thể, cá nhân có đủ cơ sở để xác minh là suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước thì cấp ủy chỉ đạo xem xét, xử lý về Đảng, chính quyền trong thời gian theo Quy định 1374. Việc xử lý nghiêm, kịp thời có ý nghĩa tích cực trong việc giáo dục, ngăn ngừa cán bộ, đảng viên tránh các sai phạm tương tự, đồng thời giữ nghiêm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Thứ ba, tổ công tác 1374 của cơ quan, đơn vị chủ động tham mưu, giúp cấp ủy kiểm tra, xác minh tính xác thực của thông tin phản ánh, đề xuất kịp thời phương pháp giải quyết nội dung thông tin phản ánh liên quan đến đơn vị quản lý. Đồng thời, các cơ quan kiểm tra, thanh tra, tuyên giáo, MTTQ, HĐND các cấp... cần có sự phối hợp chặt chẽ để có thể tiếp nhận được nhiều thông tin, xử lý kịp thời và hợp lý các phản ánh từ các nguồn.

Thứ tư, các đơn vị cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối các cơ quan giải quyết khiếu nại, tố cáo để thông tin được thống nhất giữa các cơ quan cung cấp thông tin. Trong điều kiện cho phép, các cơ quan, đơn vị có thể tổ chức tiếp nhận thông tin từ các nguồn khác (như cổng thông tin điện tử, tin nhắn điện thoại, email, các phần mềm ứng dụng, fanpage...) và có biện pháp xác định tính chính xác để xử lý các vấn đề của địa phương, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên thuộc phạm vi quản lý của mình.

Ngày 16-1-2019, tại Hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng năm 2018 của Thành ủy, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 và sơ kết 1 năm thực hiện Quy định 1374, đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy, đã đề nghị công tác thông tin quá trình thực hiện xử lý những phản ánh, kiến nghị theo Quy định 1374 từ các nguồn thông tin cần công khai rộng rãi và thường xuyên hơn; cả hệ thống chính trị thành phố phải tích cực vào cuộc với quyết tâm xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, qua đó, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với các cấp ủy đảng và chính quyền thành phố... Đây là chỉ đạo rất cần thiết để phát huy hơn nữa vai trò của nguồn phản ánh nhằm nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức đảng, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân của cả hệ thống chính trị thành phố trong thời gian tới □

ĐỂ CÔNG TÁC CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ ĐẠT KẾT QUẢ TỐT HƠN NỮA

HOÀNG ANH

Chương trình Chỉnh trang đô thị (chủ yếu là di dời nhà ven và trên kênh rạch thành phố; cải tạo xây mới thay thế chung cư cũ), xây dựng các khu đô thị văn minh là một trong những chương trình trọng điểm của TP.HCM giai đoạn 2016 - 2020. Hơn 3 năm đi qua mặc dù các ngành các cấp có nhiều nỗ lực song kết quả vẫn còn khiêm tốn...

Đồng chí Trần Trọng Tuấn, Thành ủy viên, Giám đốc Sở Xây dựng TP.HCM, cho biết, di dời và tổ chức lại cuộc sống cho người dân đang sống trên và ven kênh, rạch thành phố đặt ra chỉ tiêu đến năm 2020, cơ bản hoàn tất công tác giải tỏa, di dời toàn bộ 20.000 căn nhà trên và ven kênh, rạch và tổ chức lại cuộc sống dân cư tốt hơn, thực hiện chỉnh trang đô thị dọc hai bên bờ kênh, rạch. Đến nay có 2 dự án đã hoàn thành di dời, 4 dự án đang thực hiện bồi thường; 3 dự án đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; 4 dự án đã được phê duyệt dự án bồi thường; 16 dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư công; 8 dự án đã xác định được ranh; 23 dự án đang thực hiện công tác điều tra khảo sát hiện trạng, xác định ranh mốc thực hiện dự án; 2 dự án chỉnh trang kết hợp với nhà ở thương mại đang thực hiện công tác chuẩn bị đấu thầu. Tổng số căn đã bồi thường và di dời là 1.860 căn, đạt 9,3%.

Trong khi đó, việc cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới thay thế chung cư cũ được đặt ra chỉ tiêu tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng toàn bộ chung cư cũ xây dựng trước năm 1975 trên địa bàn thành phố. Mục tiêu đến năm 2020, thực hiện cải tạo hoặc đầu tư xây dựng mới 50% số lượng chung cư cũ hư hỏng (237 chung cư) trong tổng số 474 chung cư cũ được xây dựng trước năm 1975. Kết quả cho đến nay đã bố trí vốn cải tạo, sửa chữa 132 chung cư cũ được xây dựng trước năm 1975 với tổng kinh phí là 57,1 tỉ đồng; đã công nhận chủ đầu tư để thực hiện xây dựng chung cư mới thay thế cho 7 chung cư, gồm 3 chung cư có mức nguy hiểm đạt cấp D (cấp hư hỏng nặng) và 4 chung cư không phải cấp D; đã thỏa thuận, di dời được 527 hộ dân tại 11 chung cư (14 lô), trong đó di dời toàn bộ tại 10 chung cư (13 lô) với 509 hộ, đang di dời tại 1 chung cư (1 lô) với 18 hộ; đã tháo dỡ toàn bộ 6 chung cư (10 lô) với 108.741 m² sàn; đã hoàn thành xây

dựng mới 2 chung cư với quy mô 88.187 m² sàn, 876 căn hộ; đang thi công xây dựng 2 chung cư quy mô 90.575 m² sàn, 878 căn hộ. Đã hoàn tất kiểm tra, rà soát, phân loại và kiểm định chất lượng đối với 474 chung cư cũ (573 lô) xây dựng trước năm 1975; đã hoàn thành việc lựa chọn chủ đầu tư đối với 6/15 chung cư cấp D; đã thực hiện cải tạo và sửa chữa được 132/237 chung cư, đạt 55,69% so với chỉ tiêu.

Việc nâng cấp, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu đặt ra mục tiêu thông qua đầu tư cải thiện các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và môi trường đô thị. Nâng cấp dần các khu dân cư lụp xụp, các khu dân cư thu nhập thấp theo các dự án nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, cải thiện vệ sinh môi trường. Đến nay các quận huyện đã triển khai vận động nhân dân thực hiện bê tông hóa mặt đường theo chủ trương “nhà nước và nhân dân cùng làm”; thực hiện nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư hiện hữu; đầu tư xây dựng đồng bộ 2.053 tuyến đường, hẻm; triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng xã hội các công trình công cộng thuộc các khu dân cư hiện hữu, gồm 128 trường học, 65 công viên và mảng xanh, 21 trạm y tế, ngầm hóa 85.556 m lưới điện viễn thông và các công trình công ích khác. Đã triển khai thực hiện các khu vực phát triển đô thị theo quy hoạch; hình thành các khu đô thị mở rộng gồm các khu vực đô thị hiện hữu và khu đô thị mới có sự kết nối đồng bộ về hạ tầng

kỹ thuật và hạ tầng xã hội, nâng cao chất lượng sống, văn minh, hiện đại với các cơ chế chính sách đầu tư phù hợp nhằm thu hút đầu tư. Khu trung tâm đô thị mới Thủ Thiêm đã hoàn thành đưa vào sử dụng 1,48 triệu m² sàn xây dựng nhà ở (đạt 56,9% so với mục tiêu đề ra); Khu đô thị mới Nam thành phố đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật tương đối hoàn chỉnh mạng lưới giao thông chính, đưa vào sử dụng là 2,4 triệu m² sàn xây dựng nhà ở với quy mô khoảng 11.050 căn hộ (đạt 57,1% mục tiêu).

Theo đại diện Sở Xây dựng, hiện các vướng mắc chủ yếu tập trung ở 53 dự án sử dụng vốn ngân sách. Trong tổng số 53 dự án di dời nhà trên và ven kênh rạch thực hiện bằng vốn ngân sách, có 33 dự án đã xác định được ranh, còn 20 dự án trên địa bàn các quận 7, 8, Bình Thạnh, Tân Bình, Bình Tân, Gò Vấp chưa cắm mốc, chưa xác định được ranh mép bờ cao và hành lang bảo vệ kênh rạch. Việc chậm xác định ranh mốc dẫn đến không xác định được phạm vi ảnh hưởng, ranh giải tỏa, từ đó không xác định được số hộ di dời, tổng mức đầu tư bồi thường để làm cơ sở đề xuất chủ trương đầu tư công. Nguyên nhân là Sở Giao thông vận tải chưa phê duyệt bình đồ tuyến hoặc thiết kế cơ sở các tuyến kênh rạch (2 dự án); chưa hướng dẫn cắm mốc thực địa (7 dự án); UBND các quận huyện chưa chủ động xác định ranh mốc để trình sở quản lý chuyên ngành cho ý kiến (9 dự án); Chủ đầu tư các dự án xây lắp cũng đang trong quá trình lập, thẩm

định và phê duyệt chủ trương đầu tư công hoặc báo cáo nghiên cứu khả thi, chưa đề xuất được ranh thực hiện dự án (2 dự án). Ngoài ra, trong tổng số 33/53 dự án đã xác định ranh, có 25/33 dự án đã có chủ trương đầu tư công, có 6/33 dự án trên địa bàn các quận 8, Gò Vấp chưa được HĐND thành phố thông qua chủ trương đầu tư công; 2/33 dự án đã được HĐND thành phố thông qua chủ trương đầu tư công nhưng do thời gian thực hiện kéo dài, tổng mức đầu tư đã vượt so với tổng mức đầu tư đã được HĐND thành phố thông qua. Do đó, 8/33 dự án nêu trên không được ghi vốn chuẩn bị đầu tư hoặc không đủ điều kiện để được phê duyệt dự án bồi thường hoặc không được tiếp tục ghi vốn bồi thường để triển khai.

Để giải quyết các vướng mắc nêu trên, Sở Xây dựng kiến nghị UBND thành phố chỉ đạo Sở Giao thông vận tải chủ trì, hướng dẫn UBND các quận 7, 8, Bình Thạnh, Tân Bình, Bình Tân, Gò Vấp hoàn tất việc xác định ranh mép bờ cao và hành lang bảo vệ kênh rạch; sớm phê duyệt ranh thực hiện dự án rạch Xuyên Tâm trên địa bàn quận Bình Thạnh và Gò Vấp. UBND các quận 7, 8, Bình Thạnh, Tân Bình, Bình Tân, Gò Vấp hoàn tất việc xác định ranh 16 dự án kênh rạch và trình Sở Giao thông vận tải phê duyệt ranh mép bờ cao, hành lang bảo vệ kênh rạch. Đồng thời phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải để tổ chức cắm mốc, bàn giao ranh mốc ngoài thực địa, làm cơ sở xác định tổng vốn bồi thường và trình

phê duyệt chủ trương đầu tư công; Giao Sở Tài nguyên và Môi trường ưu tiên giải quyết sớm rút ngắn 1/3 thời gian thẩm định và phê duyệt dự án bồi thường đối với 53 dự án kênh rạch thực hiện bằng vốn ngân sách (nội dung này đã được UBND thành phố giao Sở Tài nguyên và Môi trường tại phần II, mục 1.2.2.3 Quyết định 5337/QĐ-UBND ngày 29-11-2018 về Kế hoạch triển khai Chương trình hành động về Chính trang và phát triển đô thị, giai đoạn 2018 - 2020).

Về ghi vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư, để thực hiện các công tác xác định ranh dự án, trình phê duyệt chủ trương đầu tư công, lập và trình duyệt dự án bồi thường và phương án bồi thường, UBND thành phố, HĐND thành phố phải đảm bảo ghi vốn chuẩn bị đầu tư cho các quận huyện tổ chức thực hiện đo vẽ, khảo sát hiện trạng, kiểm đếm, điều tra xã hội học... Thời gian qua, công tác này chủ yếu được các quận huyện tạm ứng từ kinh phí của đơn vị để thực hiện. Theo kế hoạch đến năm 2019 đã được thông qua, đối với 20 dự án chưa xác định ranh và 8 dự án chưa có chủ trương đầu tư công đều chưa được ghi vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư trong năm 2019. Mới đây, đồng chí Trần Vĩnh Tuyến, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch UBND thành phố, đã yêu cầu các sở ngành phải đẩy nhanh tiến độ các dự án, công tác đấu thầu, cơ chế thu hút các nhà đầu tư nhằm xã hội hóa cần phải công khai minh bạch để đẩy nhanh các dự án trong thời gian tới... □

50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh

BÁC HỒ VIẾT DI CHỨC

VŨ TRUNG KIÊN

Hiện nay, có lẽ rất nhiều người đều biết đến bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh công bố năm 1969 trong Lễ truy điệu Người tại Quảng trường Ba Đình ngày 9-9-1969. Đó là bản Di chúc đề ngày 10-5-1969. Tuy nhiên, đó chỉ là bản Di chúc tập hợp nội dung các bản Di chúc của Bác Hồ. Ngày 19-8-1989, tiến tới kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị khóa VI đã ra Thông báo số 151-TB/TW “Thông báo của Bộ Chính trị về một số vấn đề liên quan đến Di chúc và ngày qua đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh” (Thông báo số 151) nêu một số nội dung liên quan đến việc ra đời của Di chúc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết Di chúc nhiều lần

Qua công bố của Đảng và nội dung đã được in nguyên văn trong *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 12, bản in năm 1996, chúng ta thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần viết Di chúc. Hiện có các bản Di chúc sau đây:

Bản thứ nhất: là bản Di chúc đề ngày 15-5-1965. Bản Di chúc này có chữ ký của Chủ tịch Hồ Chí Minh bên phải cùng chữ ký chứng kiến của Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Lê Duẩn bên trái ở cuối Di chúc. Đây là bản Chủ tịch Hồ Chí Minh viết lần đầu tiên, bắt đầu từ ngày 10-5-1965 và kết thúc ngày 15-5-1965. **Bản thứ 2,** là bản Bác viết tay gồm 6 trang đánh máy với mở đầu: “Năm nay tôi vừa 78 tuổi”. Bản này không ghi ngày tháng và không đánh số trang. Sau đó, là phần 4 trang đánh máy Bác đánh số 1, 2, tiếp trang 2A và 1 trang sau cùng không có số trang. Bản này mở đầu

là: “Tháng 5, 1968, khi xem lại thư này”. Như vậy, rõ ràng năm 1968, Bác có thể đã viết 2 lần. Về nội dung này, Thông báo số 151-TB/TW đã nói rõ: “Năm 1968, Bác viết bổ sung thêm một số đoạn, gồm 6 trang viết tay. Trong đó, Bác viết lại đoạn mở đầu và đoạn nói “về việc riêng” đã viết trong bản năm 1965 và viết thêm một số đoạn. Đó là những đoạn nói về những công việc cần làm sau khi cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hoàn toàn thắng lợi, như: chỉnh đốn lại Đảng, chăm sóc đời sống của các tầng lớp nhân dân, miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp, xây dựng lại thành phố và làng mạc, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, củng cố quốc phòng, chuẩn bị thống nhất đất nước. Trong đó đoạn viết về chỉnh đốn lại Đảng và chăm sóc đối với thương binh, Bác viết rồi lại gạch chéo; đoạn nói về xây dựng lại đất nước, phát triển kinh tế, văn hóa, chuẩn bị thống nhất đất nước, Bác gạch dọc ở bên

trái ngoài lề”. *Bản thứ 4*, Bác viết ngày 10-5-1969 gồm 1 trang viết tay. Bản này khẳng định cuộc chống Mỹ cứu nước sẽ nhất định thắng lợi hoàn toàn: “Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hi sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn”. Trong bản *Di chúc* này, Người viết: “Tôi có ý định đến ngày đó, tôi sẽ đi khắp hai miền Nam Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ và chiến sĩ anh hùng; thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý của chúng ta. Kế theo đó, tôi sẽ thay mặt nhân dân ta đi thăm và cảm ơn các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, và các nước bầu bạn khắp năm châu đã tận tình ủng hộ và giúp đỡ cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta”.

Như vậy, có tổng cộng 3 bản *Di chúc* (riêng bản viết năm 1968 chúng ta chưa biết Bác viết cùng một thời điểm hay khác thời điểm). Trong số các bản này, chỉ có bản đầu tiên, là bản hoàn thiện nhất.

Bản *Di chúc* công bố ngày 9-9-1969

Hội nghị bất thường của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) họp chiều ngày 3-9-1969 đã giao cho Bộ Chính trị trách nhiệm công bố *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bản *Di chúc* được công bố chính thức chủ yếu dựa theo bản Bác viết năm 1965, trong đó có một số đoạn được bổ sung hoặc thay thế bằng những đoạn tương ứng Bác viết năm 1968 và năm 1969. Cụ thể cơ cấu của bản *Di chúc* đã công bố chính thức như sau:

Một là, đoạn mở đầu. Lấy nguyên

văn toàn bộ đoạn mở đầu Bác viết năm 1969, thay cho đoạn mở đầu Bác viết năm 1965. Bút tích của Bác về đoạn này đã được chụp lại và công bố đầy đủ năm 1969.

Hai là, phần giữa, từ đoạn nói về Đảng đến hết đoạn nói về phong trào cộng sản thế giới và nguyên văn bản Bác viết năm 1965.

Ba là, đoạn “về việc riêng”. Năm 1965, Bác dặn dò về việc tang và viết về hỏa táng, dặn để lại một phần tro, xương cho miền Nam: “Sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức đám đình, lãng phí ngày giờ tiền bạc của nhân dân. Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chữ là “hỏa táng”. Tôi mong rằng cách hỏa táng dần dần sẽ được phổ biến. Vì như thế đối với người sống đã tốt về mặt vệ sinh, lại không tốn đất. Bao giờ ta có nhiều điện thì “điện táng” càng tốt hơn. Tro xương thì tìm một quả đồi mà chôn. Gần Tam Đảo và Ba Vì hình như có nhiều đồi tốt. Trên mộ nên xây một cái nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi. Nên có kế hoạch trồng cây trên đồi. Ai đến thăm thì trồng một cây làm kỷ niệm. Trồng cây nào phải tốt cây ấy. Lâu ngày cây nhiều thành rừng, sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho nông nghiệp. Nếu tôi qua đời trước ngày nước ta được thống nhất, thì nên gửi một ít tro xương cho đồng bào miền Nam”.

Năm 1968, Bác viết lại đoạn này và dặn để tro vào ba hộp sành, cho Bắc, Trung, Nam mỗi miền một hộp: “Tro thì chia làm 3 phần, bỏ vào 3 cái hộp sành. Một hộp cho miền Bắc. Một hộp cho miền

Trung. Một hộp cho miền Nam. Đồng bào mỗi miền nên chọn một quả đồi mà chôn hộp tro đó. Trên mả, không nên có bia đá, tượng đồng, mà nên xây một ngôi nhà đơn giản, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ, để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi. Nên có kế hoạch trồng cây trên và xung quanh đồi. Ai đến thăm thì trồng một vài cây làm kỷ niệm. Lâu ngày cây nhiều thành rừng, sẽ tốt cho phong cảnh và lợi cho nông nghiệp. Việc săn sóc nên giao phó cho các cụ phụ lão”. Ngoài ra, Bác còn viết bổ sung một đoạn nói về cuộc đời của bản thân: “Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”.

Bản *Di chúc* đã công bố lấy nguyên văn đoạn Bác viết về bản thân năm 1968, trừ đoạn nói về hỏa táng. *Di chúc* năm 1969 công bố: “VỀ VIỆC RIÊNG - Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa. Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”.

Bốn là, đoạn cuối. Từ chữ “Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu...” cho đến hết là nguyên văn đoạn Bác viết năm 1965. Về đoạn này, năm 1968 và năm 1969 Bác không sửa lại hoặc viết thêm. Trong bản *Di chúc* đã công bố, các đoạn

đều lấy nguyên văn bản gốc, chỉ có một câu có sửa lại. Bản năm 1965, Bác viết: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa”; bản công bố chính thức sửa lại là: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ có thể còn kéo dài”.

Một vài nhận xét

Như vậy, có thể thấy:

Một là, Di chúc công bố ngày 9-9-1969 trong Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là bản lấy chủ yếu từ bản hoàn chỉnh đầu tiên ngày 15-5-1965 có chữ ký của Bác và của Bí thư thứ nhất Lê Duẩn. Bản *Di chúc* công bố năm 1969 là bản đã được tổng hợp, chỉnh sửa để phù hợp với yêu cầu và thời cuộc khi ấy. Về vấn đề này, Thông báo số 151-TB/TW đã giải thích: “Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương (Khóa VI) khẳng định bản *Di chúc* đã công bố bảo đảm trung thành với bản gốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Tất cả các nội dung thay đổi, sửa chữa đã được Bộ Chính trị báo cáo và giải trình cụ thể trong Thông báo này.

Hai là, đọc lại toàn bộ các bản *Di chúc* của Người, nhận thấy Bác thường dùng những từ “Đảng cần”, “tôi mong rằng”, “tôi tin chắc rằng”, “chớ”, “thì nên”, “điều mong muốn”, “nên”, “không nên”, “theo ý tôi”, “tôi có ý đề nghị”... Chỉ có duy nhất một nội dung Người đã dùng chữ “yêu cầu” đó là về việc riêng của Người - việc hỏa táng. Cả 2 bản viết năm 1965 và 1968, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều căn dặn về việc này và đều dùng từ “yêu cầu”: “Tôi yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, nói chữ là hỏa táng” (Bản năm 1965) và “Tôi

yêu cầu thi hài tôi được đốt đi, tức là hỏa táng” (Bản năm 1968).

Điều này khẳng định Người rất quan tâm đến việc hậu sự và mong muốn cũng như yêu cầu việc hỏa táng với mong muốn hình thức này sẽ được phổ biến sau này. Những lời căn dặn “về việc riêng” của Người cũng cho thấy tầm dự báo và khả năng tư duy vượt trước thời đại của Người trong vấn đề xây dựng một nền văn hóa mới và bảo vệ môi sinh, môi trường.

Tất nhiên, về việc riêng, chúng ta đã không làm theo lời dặn của Người. Bộ Chính trị đã giải thích: “Sở dĩ trước đây chưa công bố đoạn Bác viết về yêu cầu hỏa táng là vì thể theo nguyện vọng và tình cảm của nhân dân, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) thấy cần thiết phải giữ gìn lâu dài thi hài của Bác để sau này đồng bào cả nước, nhất là đồng bào miền Nam, bè bạn quốc tế có điều kiện tới viếng Bác, thể hiện tình cảm sâu đậm đối với Bác. Chính vì lẽ đó mà chúng ta đã xin phép Bác về điểm này được làm khác với lời Bác dặn”.

Ba là, những đoạn căn dặn của Bác trong *Di chúc* viết năm 1968 chưa nêu trong bản *Di chúc* công bố năm 1969. Tuy nhiên, về cơ bản đó là những vấn đề cụ thể, thiết thực mà Đảng, Nhà nước ta đã cố gắng thực hiện và làm theo, trong đó có những việc cụ thể như đề nghị miễn thuế nông nghiệp cho nông dân của Bác.

Trong bản *Di chúc* viết năm 1965, về Đảng, Bác căn dặn: “Trước hết nói về Đảng” và căn dặn rất nhiều điều về đoàn kết, về thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, về

thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình, về tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. Người căn dặn: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Đến bản viết năm 1968, Người căn dặn Đảng và Chính phủ những công việc hết sức nhân văn và đề nghị “trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng”; sau đó là “Đầu tiên là công việc đối với con người”. Người căn dặn: “Ngay sau khi cuộc chống Mỹ, cứu nước ... thắng lợi, công việc toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta phải ra sức làm là phải mau hàn gắn vết thương nghiêm trọng do đế quốc Mỹ gây ra... Chúng ta phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm. Theo ý tôi, việc phải làm ngay trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng...”.

Tất cả các nội dung này đã được Đảng và Chính phủ tổ chức thực hiện như di nguyện của Bác. Riêng ý nguyện của Bác về việc miễn thuế nông nghiệp cho nông dân, do hoàn cảnh khó khăn của nước ta lúc bấy giờ và khi ấy thuế nông nghiệp là nguồn thu chính của đất nước nên ngày 30-6-1990, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về thực hiện di nguyện này của Bác: “Thực hiện miễn thuế nông nghiệp theo *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong hai năm 1990 và 1991, mỗi năm miễn 50% theo số thuế ghi thu tính theo hạng đất năm 1989”.

(Xem tiếp trang 62)

Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh TỔ CHỨC NHIỀU HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 50 NĂM THỰC HIỆN *DI CHÚC* CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

LÂM THẠCH ANH

Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện điều mong muốn cuối cùng và cũng là khát vọng của toàn dân tộc: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết, phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”.

Năm 2019, đúng 50 năm thực hiện *Di chúc* của Người, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên và nhân dân nhận thức sâu sắc hơn những nội dung cơ bản trong *Di chúc* thiêng liêng của Bác, qua đó nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; khẳng định những thành tựu, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc; củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý và điều hành của Nhà nước, tạo động lực mới trong đẩy mạnh thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ thành phố và nghị quyết đại hội đảng các cấp, Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Kế hoạch 259-KH/TU ngày 9-4-2019, chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm, cụ thể:

Ban Tuyên giáo Thành ủy phổ biến đề cương tuyên truyền và hướng dẫn triển

khai đợt sinh hoạt chính trị một cách sâu sắc, lắng đọng đến chi bộ và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố; tổ chức Hội thảo khoa học “50 năm Đảng bộ và nhân dân TP.HCM thực hiện *Di chúc* thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh”; lễ biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2018 - 2019; tổ chức cầu truyền hình 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp cùng Ban Tuyên giáo Thành ủy và các cơ quan chức năng tỉnh Nghệ An thực hiện công trình nâng cấp phòng trưng bày về Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Khu Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Ban Tổ chức các ngày lễ lớn sẽ tổ chức triển lãm hình ảnh về kết quả 50 năm TP.HCM thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh, gắn với kỷ niệm 74 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9, bắt đầu từ khoảng giữa tháng 8 đến giữa tháng 9-2019, tại Nhà Văn hóa Thanh niên, trên các tuyến Đồng Khởi, Nguyễn Huệ (quận 1) và các trường đại học, ký túc xá, khu đông dân cư và công nhân, trong một số



Một tiết mục văn nghệ trong chương trình Cầu truyền hình 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh “Nguồn sáng dẫn đường” tại điểm cầu Bảo tàng Hồ Chí Minh, Chi nhánh TP.HCM.

Ảnh: N.NAM

đơn vị của lực lượng vũ trang và trường Trung học phổ thông...

Dự kiến từ tháng 5 đến tháng 8-2019, Thành ủy sẽ tổ chức “Hành trình về thăm quê Bác” cho khoảng 800 điển hình học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, là những đại biểu tiêu biểu, đại diện các giới, các ngành, đại biểu dân tộc, tôn giáo (chưa được về thăm quê Bác).

Đồng thời, các tổ chức hội, đoàn, các cơ quan truyền thông, báo chí đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật bằng nhiều hình thức phong phú như: tổ chức công chiếu các bộ phim tài liệu, phóng sự, thực hiện các tuyến bài, chuyên đề về Chủ tịch Hồ Chí Minh và 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh trên *Đài Truyền hình thành phố*, *Đài Tiếng nói nhân dân thành phố*, các cơ quan báo chí, các phương tiện truyền

thông; tổ chức đợt vận động sáng tác, trại sáng tác về 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh và hướng tới kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Bác; thực hiện bộ phim tài liệu “50 năm thực hiện *Di chúc* Bác Hồ” (gồm 9 tập); xuất bản, phát hành và giới thiệu các tập sách có giá trị về 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019)...

Cùng với đó, các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy, các sở, ngành, lực lượng vũ trang, tổ chức đợt sinh hoạt chính trị đến tất cả các cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị tại đơn vị về 50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tùy điều kiện cụ thể của từng ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức các hoạt động như: khởi công, khánh thành các công trình thiết thực phục vụ nhân dân tại địa phương, đơn vị; tổ chức hành trình

về nguồn, hành trình về quê Bác, về thăm Lăng Bác, K9 và các điểm Bác đã đến trên hành trình tìm đường cứu nước, các điểm Bác về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam; giáo dục truyền thống tại các di tích lịch sử liên quan đến cuộc đời, thân thể, sự nghiệp của Bác; tổ chức các hoạt động “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” gặp gỡ, giao lưu, thăm hỏi các đồng chí đảng viên lão thành, các nhân chứng lịch sử đã từng vinh dự gặp mặt Bác Hồ; tổ chức triển lãm bộ ảnh 50 năm TP.HCM thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật phục vụ nhân dân....

50 năm thực hiện *Di chúc* Chủ tịch Hồ Chí Minh là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng bộ, toàn hệ thống chính trị

và nhân dân thành phố, gắn với việc tổ chức các hoạt động phải sâu sắc, thiết thực về nội dung, cụ thể là xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân. Triển khai thực hiện đột phá cải cách hành chính tại TP.HCM; hình thức trang trọng, đa dạng, sáng tạo, tiết kiệm, phù hợp với từng địa phương.

Cuối cùng, công tác tuyên truyền phải được thực hiện sâu rộng, xuyên suốt gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị và chuyên đề năm 2019 “*Xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, hướng đến kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890 – 19-5-2020).

Cầu truyền hình 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Cầu truyền hình “*Nguồn sáng dẫn đường*” diễn ra vào tối 12-4-2019, được truyền trực tiếp từ 2 điểm cầu ở Khu Di tích Kim Liên (tỉnh Nghệ An) và Bảo tàng Hồ Chí Minh Chi nhánh TP.HCM là hoạt động ý nghĩa nhân kỷ niệm 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Điểm cầu TP.HCM có sự tham dự của các đồng chí: Nguyễn Thiện Nhân, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Thành ủy TP.HCM; Nguyễn Thị Lệ, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố; Võ Thị Dung, Phó Bí thư Thành ủy... Điểm cầu Nghệ An có các đồng chí: Nguyễn Đắc Vinh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An; Nguyễn Xuân Sơn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nghệ An, đã tham dự. Các đồng chí: Trần Lưu Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy TP.HCM; Thân Thị Thu, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy TP.HCM, cũng có mặt tại điểm cầu Nghệ An.

Cầu truyền hình “*Nguồn sáng dẫn đường*” nhân 50 năm thực hiện *Di chúc* của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một trong nhiều hoạt động ý nghĩa diễn ra tại TP.HCM và tỉnh Nghệ An. Chương trình gồm 3 phần với các chủ đề “*Khát vọng độc lập - Thống nhất*”; “*Niềm tin với Đảng*” và “*Vững bước theo Người*” □

H.Q.

THÀNH ỦY QUY ĐỊNH VỀ VIỆC QUẢN LÝ, XÉT DUYỆT ĐI NƯỚC NGOÀI

Thành ủy TP.HCM vừa ban hành Quy định số 2231-QĐ/TU về Quản lý, xét duyệt đi nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, đơn vị sự nghiệp “Thành ủy”. Thực hiện công tác này nhằm bảo đảm sự lãnh đạo và quản lý thống nhất của Ban Thường vụ Thành ủy, UBND thành phố, sự phối hợp liên thông của các cơ quan tham mưu, giúp việc giữa cơ quan khối đảng, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và khối cơ quan quản lý nhà nước, tổng công ty, đơn vị sự nghiệp công lập. Đồng thời, thực hiện cải cách hành chính, giảm bớt các thủ tục không cần thiết, thực hiện phân công, phân cấp, ủy quyền rõ ràng gắn với xác định trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong xét duyệt nhân sự đi nước ngoài... Qua đó, chủ động xây dựng kế hoạch đi nước ngoài của các cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức, viên chức và tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài.

Quy định số 2231-QĐ/TU nêu rõ, chưa cử, chưa cho phép đi nước ngoài đối với cán bộ đang trong thời gian kiểm điểm, xem xét, thi hành kỷ luật; đang bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy, đình chỉ sinh hoạt đảng; người công tác tại các đơn vị đang bị tiến hành thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm liên quan trực tiếp đến nội dung thanh tra, kiểm tra; những người trong diện chưa được xuất

cảnh theo quy định của pháp luật và các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. Đồng thời, quy định này cũng nêu, việc chọn cử, cho phép cán bộ công chức, viên chức đi nước ngoài phải xuất phát từ yêu cầu thật cần thiết, tránh trùng lặp, triệt để tiết kiệm, bảo đảm an ninh, bí mật quốc gia, bí mật cơ quan đang công tác; việc đi nước ngoài không ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình thực thi công vụ của cơ quan, đơn vị và bản thân người đi nước ngoài. Việc mời, xin phép và cho phép đi nước ngoài phải thể hiện bằng văn bản; tổ chức, cá nhân liên quan đến chuyến đi có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác tài liệu, thông tin cần thiết để cấp thẩm quyền xem xét, quyết định. Không xét duyệt đi nước ngoài đối với các trường hợp như cán bộ đang trong thời gian bị xử lý kỷ luật đảng từ khiển trách trở lên, đi về việc công quá 2 lần/năm (trường hợp đặc biệt phải xin phép Thường trực Thành ủy), 2 lãnh đạo chủ chốt của một cơ quan, đơn vị, địa phương cùng tham gia một đoàn...

Về tiêu chuẩn, người được cử, cho phép đi nước ngoài về việc công phải bảo đảm không có dấu hiệu phức tạp về chính trị và phẩm chất, đạo đức; có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của chuyến đi; nội dung đi nước ngoài phù hợp chức trách, nhiệm vụ đang đảm nhiệm; có tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật, chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng

và pháp luật của Nhà nước; riêng trường hợp đi nước ngoài để tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ bằng nguồn ngân sách nhà nước, ngoài các tiêu chuẩn nêu trên còn phải bảo đảm các điều kiện theo quy định hiện hành về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Về thẩm quyền xét duyệt, phân công, phân cấp, ủy quyền quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài gồm cả việc công và việc riêng, trừ các đồng chí diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định, các trường hợp do Thường trực Thành ủy cho ý kiến đi nước ngoài gồm các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND, UBND thành phố (kể cả đương chức, nghỉ hưu và các chức danh có phụ cấp tương đương). Ban Thường vụ Thành ủy ủy quyền đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy quyết định đối với các đồng chí Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Thành ủy, phó trưởng ban các ban Thành ủy, Phó Chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; Phó Chủ tịch MTTQ Việt Nam thành phố; Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố; Bí thư, Phó Bí thư Thành đoàn, chủ tịch, phó chủ tịch các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố; bí thư, phó bí thư đảng đoàn, ban cán sự đảng; bí thư, phó bí thư quận ủy, huyện ủy; bí thư, phó bí thư đảng ủy (chuyên trách) các đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy; Tổng Biên tập *Báo Sài*

Gòn Giải phóng; Giám đốc, Phó Giám đốc Học viện Cán bộ thành phố...

Ban Thường vụ Thành ủy phân công Trưởng ban Tổ chức Thành ủy xét duyệt đối với với ủy viên ban thường vụ, trưởng các ban quận ủy, huyện ủy; ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy (chuyên trách công tác đảng), các ủy viên đảng đoàn, ủy viên ban cán sự đảng; giám đốc, phó giám đốc Nhà xuất bản Tổng hợp, Văn hóa - Văn nghệ. Chánh Văn phòng Thành ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, trưởng các ban Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, trưởng các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, bí thư quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy, bí thư các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Giám đốc Học viện Cán bộ thành phố, tổng biên tập, giám đốc cơ quan báo chí, nhà xuất bản trực thuộc Thành ủy quyết định đối với các nhân sự thuộc cấp mình quản lý.

Cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý công tác tại Tòa án, Viện Kiểm sát, Công an, Bộ Tư lệnh, Bộ đội Biên phòng thành phố, Cục Hải quan, Bưu điện, Viễn thông... đã có quyết định của bộ, ngành, cơ quan chủ quản cử đi nước ngoài về việc công thì không làm thủ tục trình xét duyệt theo quy trình, thủ tục của Quy định này mà gửi quyết định đó về Ban Tổ chức Thành ủy để biết và lưu hồ sơ cán bộ, đồng thời báo cáo tổ chức đảng cấp trên cơ sở để biết và phối hợp quản lý đảng viên.

Trừ trường hợp phải đi nước ngoài

để điều trị bệnh, cấp cứu, không xét duyệt, cho phép đi nước ngoài về việc riêng (tham quan, du lịch, thăm thân nhân...) trong thời điểm có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền về bảo đảm ứng trực, xử lý các tình trạng khẩn cấp hoặc công tác đột xuất khác, cán bộ đang trong quá trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm điểm, xem xét thi hành kỷ luật hoặc theo yêu cầu của lãnh đạo đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ.

Với việc đi nước ngoài theo thư mời đích danh từ phía nước ngoài, trường hợp mà xét thấy thông tin của phía mời chưa rõ ràng, có yếu tố chính trị nhạy cảm thì cơ quan cử cán bộ đi nước ngoài có trách nhiệm phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an thành phố xác minh, bổ sung hồ sơ xét duyệt. Nghiêm cấm cán bộ đi nước ngoài do doanh nghiệp tổ chức và đại diện hoặc do doanh nghiệp nước ngoài mời đích danh, kể cả doanh nghiệp có tổ chức đảng thuộc cấp mình quản lý. Trường hợp cần thiết phải thực hiện chuyến đi theo hợp đồng, dự án đã được ký kết với đối tác thì ngoài các thông tin cơ bản, phải cung cấp đầy đủ, minh bạch về nguồn kinh phí của chuyến đi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị được Ban Thường vụ Thành ủy phân cấp, ủy quyền xét duyệt, cho phép đi nước ngoài phải có trách nhiệm chỉ đạo cấp thuộc quyền rà soát, thẩm định để bảo đảm việc xét duyệt cử, cho phép đi nước ngoài trong thẩm quyền được phân cấp, ủy quyền và không trái với các quy định; thực hiện việc quản lý cán bộ công chức, viên chức

trong thời gian ở nước ngoài chấp hành pháp luật của nước sở tại và pháp luật Việt Nam; phân công, bố trí nhân sự bảo đảm sự quản lý, điều hành của đơn vị thông suốt trong thời gian cử, cho phép cán bộ đi nước ngoài; thực hiện nghiêm việc báo cáo kết quả sau chuyến đi, chấp hành quy định về quản lý, sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo quy định, làm tốt công tác lưu trữ hồ sơ, xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ đi nước ngoài và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về Ban Tổ chức Thành ủy...

Hồ sơ đi nước ngoài về việc công gồm công văn của cơ quan, đơn vị đề nghị cho phép đi nước ngoài về việc công, nước đến, đơn vị, địa phương nơi đến của nước sở tại, thời gian đi, mục đích, nguồn kinh phí, số lần đi nước ngoài trong 2 năm gần nhất, chương trình làm việc/học tập, thư mời của đối tác (nếu có). Trong 10 ngày sau kết thúc chuyến đi, người được cử đi nước ngoài về việc công báo cáo kết quả chuyến đi bằng văn bản để lưu hồ sơ tại cơ quan ra quyết định cử, cho phép đi nước ngoài. Hồ sơ đi nước ngoài về việc riêng gồm đơn của người xin phép đi, công văn của cơ quan, đơn vị nêu ý kiến về đơn xin đi nước ngoài về việc riêng của cán bộ, nước đến, đơn vị, địa phương nơi đến của nước sở tại, thời gian đi, mục đích, nguồn kinh phí, số lần đi nước ngoài trong 2 năm gần nhất, chương trình làm việc/học tập, thư mời của đối tác (nếu có)... □

PV.

QUY ĐỊNH CỦA BAN TỔ CHỨC THÀNH ỦY VỀ QUẢN LÝ, CẬP NHẬT, KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG DỮ LIỆU THỐNG KÊ, THÔNG TIN VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC XÂY DỰNG ĐẢNG^(*)

Qui định này quy định việc quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu thống kê, thông tin về công tác tổ chức xây dựng Đảng của Đảng bộ thành phố; trách nhiệm và quyền hạn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu thống kê thuộc phạm vi phụ trách. Quy định này áp dụng đối với: các phòng thuộc Ban Tổ chức Thành ủy; ban tổ chức các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở; đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy (gọi chung là ban tổ chức cấp ủy); cán bộ, công chức phụ trách của Ban Tổ chức Thành ủy, ban tổ chức cấp ủy và các cơ quan có liên quan; các cá nhân, tổ chức có liên quan.

* Mục đích

- Việc thực hiện các biểu thống kê về công tác tổ chức xây dựng Đảng nhằm tổng hợp số lượng, cơ cấu, chất lượng của hệ thống tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; cung cấp kịp thời thông tin cho Ban Tổ chức Trung ương, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, làm cơ sở cho việc đánh giá, nhận định, dự báo tình hình, định hướng và đề ra các giải pháp đổi mới phương thức lãnh đạo của

Đảng, của Thành ủy; tham mưu ban hành các chủ trương, đường lối, chính sách về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

- Cập nhật, quản lý, khai thác, sử dụng thông tin vào phần mềm dữ liệu cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý nhằm quản lý tập trung, thống nhất, vừa bảo đảm tính đồng bộ trong quá trình khai thác, sử dụng dữ liệu cán bộ để phục vụ cho việc tra cứu, xây dựng các báo cáo, thống kê, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ đảm bảo được tiến bộ, nội dung theo yêu cầu công tác chuyên môn góp phần nâng cao hiệu suất, hiệu quả trong quản lý, khai thác thông tin hồ sơ cán bộ. Đồng thời, thông qua việc thực hiện tiến hành rà soát hồ sơ cán bộ, nhất là văn bằng, chứng chỉ, kê khai tài sản, thu nhập.

- Xây dựng chuyên trang về công tác tổ chức xây dựng Đảng trên *Trang tin điện tử Đảng bộ thành phố* (gọi tắt là *Chuyên trang*) để cung cấp thông tin, tuyên truyền trong hệ thống chính trị thành phố về công tác tổ chức xây dựng Đảng, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo điều kiện

^(*) Trích Quy định số 08-QĐi/BTCTU ngày 2-4-2019 của Ban Tổ chức Thành ủy về “Quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu thống kê, thông tin về công tác tổ chức xây dựng Đảng”.

thuận lợi cho cơ sở truy cập thông tin liên quan về công tác tổ chức xây dựng Đảng, góp phần thực hiện chủ trương cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

*** Yêu cầu**

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý dữ liệu thống kê về công tác tổ chức xây dựng Đảng của Đảng bộ thành phố; kịp thời phản ánh các chủ trương của Trung ương, Thành ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng góp phần thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong Đảng bộ Thành phố.

- Bảo đảm thống nhất các tiêu chí, hình thức và nội dung báo cáo trong các biểu mẫu thống kê. Số liệu thống kê phải được tổng hợp từ cơ sở lên; phải bảo đảm tính chính xác, trung thực, khách quan; tính khoa học, thuận tiện cho khai thác và sử dụng; bảo đảm tính kịp thời, đầy đủ và có hệ thống. Các số liệu phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và của ngành tổ chức xây dựng Đảng.

- Việc cung cấp thông tin về công tác tổ chức xây dựng Đảng phải kịp thời, chính xác, đầy đủ và đồng bộ về nội dung; thường xuyên nghiên cứu đa dạng hóa các hình thức thông tin góp phần tuyên truyền sâu rộng về công tác tổ chức xây dựng Đảng đến mỗi cán bộ, đảng viên...

*** Việc cung cấp thông tin Chuyên trang tổ chức xây dựng Đảng và Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng được quy định như sau:**

Phòng Tổng hợp chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan nghiên cứu, đề

xuất chọn lọc những nội dung tại khoản 3 Điều 5 để đăng lên *Chuyên trang tổ chức xây dựng Đảng* của *Trang tin điện tử Đảng bộ thành phố*, ấn phẩm của *Tạp chí Sổ tay Xây dựng Đảng*.

Các đồng chí trưởng phòng có trách nhiệm chỉ đạo phân công chuyên viên chuẩn bị nội dung liên quan để cung cấp thông tin; đặc biệt các nội dung hướng dẫn nghiệp vụ, trả lời thắc mắc của bạn đọc đảm bảo chính xác, đúng quy định. Trước khi chuyển bài có liên quan đến Phòng Tổng hợp để đưa tin, phải trình đồng chí Phó Trưởng ban phụ trách xem xét thông qua.

Ban tổ chức cấp ủy trực thuộc Thành ủy: trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, chủ động nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát hiện, phản ánh những vấn đề mới, vấn đề khó; giới thiệu mô hình, cách làm hay, nhân tố mới trong công tác tổ chức xây dựng Đảng; đề xuất, giới thiệu cho Ban Tổ chức Thành ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy các bài viết, thông tin về những chuyên đề đã nghiên cứu để đăng trên *Trang tin điện tử Đảng bộ thành phố* và ấn phẩm *Sổ tay Xây dựng Đảng*.

*** Về trách nhiệm thực hiện:**

- Ban tổ chức cấp ủy có trách nhiệm triển khai Quy định này, thực hiện chế độ báo cáo dữ liệu thống kê theo quy định. Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị thực hiện đảm bảo thời gian, chất lượng theo yêu cầu.

(Xem tiếp trang 62)

PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA NHÂN DÂN TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA VÀ GIỮ GÌN TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

Thời gian qua, Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an thành phố đã tham mưu đề xuất Thành ủy, UBND thành phố ban hành các chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị 09-CT/TW ngày 1-12-2011 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, Thông tư 23/2012/TT-BCA ngày 27-4-2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an. Song song đó, đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia cùng lực lượng công an phòng, chống tội phạm, phổ biến phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm và cách phòng ngừa, từ đó nâng cao ý thức cảnh giác trước hoạt động của các thế lực thù địch, thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”. Trong đó, tập trung một số phương thức thủ đoạn nổi bật như: tuyên truyền, xuyên tạc, kêu gọi đình công, lãn công, tụ tập đông người, biểu tình, kích động, khiêu khích

bạo loạn; phòng chống cướp, cướp giật, trộm cắp; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; vận động nhân dân giao nộp vũ khí, hung khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, không tàng trữ, sử dụng trái phép; vận động các đối tượng phạm tội và đối tượng bị truy nã ra đầu thú, tự thú để được hưởng chính sách khoan hồng. Bên cạnh đó, Công an thành phố đã xây dựng các tài liệu tuyên truyền sát với đặc điểm, tình hình ở từng địa bàn và có phương pháp phù hợp như thông qua họp tổ dân phố, tổ nhân dân, phát hành bản tin, tờ bướm, tờ gấp, dùng loa phóng thanh, xe loa lưu động, pano, áp phích, khẩu hiệu...

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thật sự có ý nghĩa khi mô hình tập hợp quần chúng được duy trì và phát huy sức mạnh quần chúng. Mô hình còn là nơi nhân dân, công nhân phát huy quyền làm chủ trong góp ý xây dựng cơ quan, doanh nghiệp ngày càng hoàn thiện. Đây là chỗ dựa cho lực lượng công an tấn công trấn áp tội phạm và làm công tác phòng ngừa xã hội. Chính vì vậy, trong những năm qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể thành phố, trong đó lực lượng công an đóng vai trò nòng cốt, tham mưu củng cố việc lựa chọn, xây dựng

các mô hình tự quản, tự phòng đồng thời trực tiếp hướng dẫn các bước, quy trình để xây dựng, củng cố, nhân rộng các mô hình quần chúng tự quản do các ban, ngành, đoàn thể đảm nhận. Hiện có 96 mô hình, điển hình như: mô hình “Camera giám sát tình hình an ninh trật tự”, “Dân phòng tự quản”, “Tổ nhân dân phòng chống tội phạm”, “Tổ công nhân tự quản khu nhà trọ”, “Xe Honda ôm tự quản”, “Nhà trọ tự quản”, “Nhóm hộ tự quản về an ninh trật tự”, “Tổ cán sự tình nguyện xã hội”, “Mô hình 5 +1”...

Đặc biệt, mô hình “Camera giám sát tình hình an ninh trật tự” có 23/24 quận huyện (trừ Cần Giờ) triển khai thực hiện, lắp đặt được 4.373 đầu thu, 29.078 mắt camera; 751 màn hình. Hỗ trợ lực lượng công an phát hiện, xử lý, truy xét 785 vụ trộm, 167 vụ cướp giật, 421 vụ tệ nạn xã hội, 282 vụ tai nạn giao thông và 101.213 vụ việc liên quan đến an ninh trật tự. Mô hình “Xe Honda ôm tự quản” triển khai 24/24 quận huyện, có 755 tổ với 9.726 thành viên. Từ năm 2012 - 2017 các thành viên trong tổ xe ôm tự quản đã cung cấp cho lực lượng công an 8.274 tin liên quan đến an ninh trật tự, có 1.978 tin giá trị, giúp công an điều tra khám phá 1.080 vụ việc, xử lý 1.271 đối tượng, trực tiếp bắt 748 vụ, 609 đối tượng. Mô hình “Nhà trọ tự quản” có 13.356 nhà trọ tự quản. Tổ công nhân đường phố phòng, chống tội phạm có 12 đội, 73 tổ với 1.719 thành viên. Nhóm hộ tự quản về an ninh trật tự

có 24.134 nhóm với 178.379 hộ. Những mô hình này đã thực sự lan tỏa trong đời sống cộng đồng, đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần đảm bảo tốt an ninh, trật tự ở địa bàn dân cư.

Thông qua các mô hình tự quản, tự phòng về an ninh trật tự đã tuyên truyền, vận động được các đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia phòng ngừa, phát hiện tố giác tội phạm, cảm hóa, giáo dục người lầm lỗi tại cộng đồng dân cư gắn với thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực đảm bảo an ninh trật tự bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Qua đó, các tầng lớp nhân dân đã tích cực ủng hộ, giúp đỡ lực lượng công an trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh trật tự. Phát huy vai trò nòng cốt trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, lực lượng công an đã chủ động phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, địa phương trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng thể trận lòng dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với nền quốc phòng toàn dân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của nhân dân về quyền và nghĩa vụ trong bảo vệ an ninh, trật tự. Phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đổi mới về nội dung và hình thức theo hướng “Tự phòng, tự quản, tự bảo vệ”, phù hợp với đặc điểm, tính chất của từng địa bàn, lĩnh vực. Qua đó, các tầng lớp nhân dân đã tích cực ủng

hộ, giúp đỡ lực lượng Công an trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng; mỗi năm cung cấp hàng chục ngàn tin có liên quan đến an ninh, trật tự, trong đó có nhiều tin giá trị giúp các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn và điều tra xử lý nhiều vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự.

Bên cạnh đó, Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp, củng cố hệ thống chính trị cơ sở; xây dựng lực lượng công an xã, bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường có kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, tổ chức tập huấn cho các lực lượng này, trong đó đi sâu vào bồi dưỡng những kiến thức pháp luật liên quan trực tiếp đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, kỹ năng xử lý các tình huống phức tạp và cách sử dụng những công cụ hỗ trợ được trang bị trong khi thi hành nhiệm vụ. Công an xã hiện nay có 1.319 đồng chí; trong đó, trưởng công an xã có 57 đồng chí, phó trưởng công an xã có 91 đồng chí, công an viên có 1.218 đồng chí. Có 264 ban bảo vệ dân phố và 1.590 tổ bảo vệ dân phố, với 7.457 thành viên (thiếu 1.599 so với biên chế). Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường có 30.000 người (trong đó hơn 16.000 nhân viên đã được huấn luyện nghiệp vụ bảo vệ).

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong công tác vận động quần chúng bảo

vệ an ninh trật tự trên địa bàn thành phố, nhưng so với yêu cầu đặt ra trong tình hình mới vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền ở một số địa phương, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường chưa đúng mức nên phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tuy đã có chuyển biến tích cực nhưng phát triển chưa đồng đều, còn mang tính hình thức. Công an một số đơn vị, địa phương chưa chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành trong công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh trật tự nên các hoạt động phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc chưa đạt hiệu quả cao. Công tác sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh trật tự chưa được chú trọng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh trật tự chưa được đầu tư về hình thức lẫn nội dung...

Để phát huy sức mạnh tổng hợp của quần chúng nhân dân xây dựng thể trận lòng dân trong công tác giữ gìn an ninh trật tự ở địa bàn thành phố, trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được, thời gian tới Công an thành phố tiếp tục tập trung một số vấn đề trọng tâm:

Một là, tiếp tục tham mưu cho Thành ủy, UBND thành phố tăng cường chỉ đạo cả hệ thống chính trị nâng cao chất lượng công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương về công tác phòng, chống tội phạm, về phát triển phong trào Toàn dân bảo vệ

an ninh Tổ quốc... tăng cường xây dựng, củng cố lực lượng chuyên trách làm công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và lực lượng nòng cốt bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở như công an xã, bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp.

Hai là, đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp thực hiện phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao cảnh giác, ý thức trách nhiệm bảo vệ an ninh quốc gia; phòng chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị; phòng chống các loại tội phạm, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Tích cực vận động nhân dân tham gia xây dựng gia đình, khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường an toàn về an ninh trật tự, không có ma túy, tệ nạn xã hội; quản lý, giáo dục, cảm hóa người lầm lỗi tại gia đình và cộng đồng dân cư; vận động người phạm tội tự thú, tự báo; thu hồi vũ khí, hung khí, vật liệu nổ; phòng chống cháy nổ và giữ gìn trật tự, an toàn giao thông.

Ba là, tăng cường phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố và các đoàn thể sơ kết, tổng kết, ký kết các nghị quyết liên tịch, kế hoạch, chương trình phối hợp liên ngành nhằm huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị tham gia công tác giữ gìn an ninh, trật tự.

Bốn là, đẩy mạnh công tác giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức chính

trị cho cán bộ chiến sĩ trong lực lượng Công an thành phố về vai trò, sức mạnh của quần chúng nhân dân đối với công tác bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; trong mọi lúc, mọi nơi, mọi công tác của mình, từ nhận thức đến hành động, cán bộ chiến sĩ công an phải luôn nêu cao vai trò của quần chúng nhân dân và thực hiện nghiêm lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Công an của ta là công an nhân dân, vì dân mà phục vụ và dựa vào dân mà làm việc”.

Năm là, xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc làm động lực để tổ chức, vận động quần chúng tham gia thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự. Qua đó, nâng cao nhận thức, đa dạng hóa các hình thức thu hút, lôi kéo, hướng dẫn quần chúng nhân dân thực sự tham gia vào công tác bảo vệ an ninh, trật tự bằng những hành động thiết thực, hiệu quả.

Sáu là, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong công an nhân dân, nhất là đối với quy chế liên quan đến quyền lợi chính đáng và nghĩa vụ của nhân dân. Thực hiện tốt công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo”, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính để phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn. Xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ chiến sĩ tiêu cực, tham nhũng, sách nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân làm ảnh hưởng đến uy tín của lực lượng Công an nhân dân... □

CƠ CHẾ ĐẶC THÙ - PHƯƠNG TIỆN HAY MỤC ĐÍCH?

TS. NGUYỄN HỮU NGUYỄN

Theo cơ chế đặc thù cho TP.HCM được quy định tại Nghị quyết 54/2017/QH14 thì ngân sách của thành phố sẽ dồi dào hơn nhờ cơ chế tự chủ về tài chính thông qua việc thí điểm xây dựng và thực hiện chính sách thuế tài sản; thí điểm tăng mức thuế hoặc thuế suất so với quy định của các sắc thuế hiện hành; thí điểm nội dung khác về phí, lệ phí chưa có trong danh mục Luật Phí, lệ phí quy định; tăng mức hoặc tỉ lệ thu phí, lệ phí so với mức thu trong danh mục... Ngoài ra, TP.HCM có thể huy động vốn bằng cách vay nợ để phát triển, như phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay các tổ chức tài chính trong nước, ngoài nước, từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước về cho thành phố vay lại... TP.HCM được hưởng 50% khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản nhà nước gắn với tài sản trên đất; có quyền được hưởng số thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp nhà nước do UBND thành phố quản lý và phần thu được từ thoái vốn nhà nước tại các tổ chức kinh tế do UBND thành phố làm đại diện chủ sở hữu...

Như vậy TP.HCM có thể sẽ thu được rất nhiều tiền hơn, nhưng nếu việc tăng thu ngân sách đơn giản như thế thì tại sao từ trước chưa làm và tại sao chỉ riêng TP.HCM được làm? Để trả lời câu hỏi này cần tìm hiểu rõ tinh thần của khái niệm “cơ chế đặc thù” và những hệ quả khi thực hiện nó.

Như Chủ tịch Quốc hội đã nói, “cơ chế đặc thù cho TP.HCM cũng là cho cả nước”, tức là không chỉ riêng TP.HCM được làm mà các địa phương khác cũng có thể làm nếu có nhu cầu và có điều kiện tương tự. Như vậy, nên hiểu đó là cơ chế phù hợp với hoàn cảnh đặc thù, tức chỉ có ở TP.HCM. Vì vậy, trước đây, TP.HCM đã từng đề nghị tăng gấp đôi ngân sách được giữ lại nhưng Chính phủ đã quyết định giảm từ 23% xuống còn 18%, điều đó chứng tỏ “cơ chế đặc thù” về tài chính không phải là cấp thêm tiền mà là “cơ chế tự chủ tạo thêm nguồn thu và quản lý tài chính”...; và sau đó, chính lãnh đạo thành phố đã nói rõ “không xin tiền mà cần cơ chế”.

Theo cơ chế đó thì thành phố sẽ được tăng thu nhờ được tự chủ về chính sách thuế, về mức thu các loại lệ phí, về tỉ lệ giữ lại tiền bán tài sản nhà nước gắn với đất, về thoái vốn và vay nợ... Làm như thế chắc chắn sẽ thu được thêm tiền, nhưng sự tăng thu ấy thực chất như tăng thuế đánh vào người dân và doanh nghiệp nên có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống nhân dân và kinh doanh của các doanh nghiệp. Vì thuế là công cụ điều tiết sản xuất, nếu tăng thuế không đúng mức sẽ kìm hãm sản xuất, nếu không kiểm soát được tình trạng “đội vốn” của các dự án kinh tế như đã từng xảy ra và không kiểm soát được sự lũng đoạn của các nhóm lợi ích... thì cơ chế ấy có thể phản tác dụng...

Về lý thuyết kinh tế thì ngân sách tăng thêm sẽ tạo sức bật cho tăng trưởng và TP.HCM giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước. Tuy nhiên trên thực tế, nguồn lực đầu tư tài chính không phải lúc nào cũng quyết định và tỉ lệ thuận với tăng trưởng kinh tế mà tùy thuộc nhiều hơn vào chiến lược phát triển và năng lực, trách nhiệm của quản lý. Điều này đã được thể hiện rất rõ từ trường hợp của Hy Lạp, nước đã vay được rất nhiều tiền cho các dự án nhưng do những hạn chế về chiến lược và quản lý kinh tế nên không những kinh tế không tăng trưởng mà còn trở thành con nợ rất lớn của EU. Như vậy, từ nguồn vốn đầu tư đến hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội luôn có một khoảng cách, lớn hay nhỏ tùy thuộc vào năng lực và trách nhiệm của bộ máy lãnh đạo.

Một câu hỏi có thể đặt ra là: ưu tiên cho TP.HCM đến mức nào thì có thể tạo ra sự mất cân đối ảnh hưởng đến đà tăng trưởng chung của cả nước? Điều đó có thể xảy ra không, tùy thuộc vào khả năng điều tiết và cân đối đầu tư của Chính phủ. Nhưng nếu điều đó xảy ra thì liệu số vốn ưu tiên cho TP.HCM có tạo ra lợi ích lớn hơn sự thiệt hại do sự chênh lệch về phát triển giữa các vùng hay không? Nếu tính bằng tiền thì cũng có thể bù đắp được nhưng sự mất cân đối về phát triển kinh tế, xã hội trên phạm vi cả nước là thiệt hại không thể tính bằng tiền và hệ quả tiêu cực sẽ lớn hơn và rất lâu dài vì những nơi rất khó khăn sẽ càng lạc hậu hơn và sẽ trở thành gánh nặng lâu dài cho đà tăng trưởng của cả nước.

Do đó, nếu ưu tiên tài chính cho TP.HCM chỉ để giữ vững vị trí “đầu tàu” thì cần xem xét lại quan điểm này: Phải chăng cứ dồn nguồn lực cho đầu tàu thì nó sẽ kéo được tất cả các toa chạy sau? Trên thực tế, sự phát triển của đất nước không giống như đoàn tàu hỏa mà giống như một đoàn người trên đường chạy marathon, những địa phương thuộc nhóm đang chạy sau hoàn toàn có thể tạo ra cơ hội bứt phá để vượt lên dẫn đầu. Nói cách khác, các địa phương không kết nối với nhau bằng những “khớp cứng” như đoàn tàu hỏa. Như vậy, nên coi TP.HCM như “người dẫn đầu” bằng chính năng lực của mình chứ không phải thành phố giàu hơn sẽ chia sẻ tiền bạc cho các tỉnh nghèo, mà ở đây là chia sẻ cơ hội phát triển. Hiện TP.HCM không còn dẫn đầu trên tất cả các lĩnh vực, như năng lực cạnh tranh, cải cách hành chính, bảo vệ môi trường, chống ngập úng, cải thiện giao thông đô thị..., mà đã có một số địa phương khác đang vượt lên...

Tóm lại, không nên đầu tư bình quân, chia đều, nhưng nếu dồn quá nhiều vào “đầu tàu” có thể sẽ triệt tiêu động lực vượt lên của những địa phương khác và còn giảm động lực cố gắng của TP.HCM vì luôn coi mình mặc nhiên là đầu tàu. Do đó, chỉ nên coi cơ chế đặc thù giống như một con thuyền được trang bị thêm phương tiện và được phép đi vào một số vùng biển đặc biệt, nhưng có đánh được nhiều cá hơn hay không thì tùy thuộc phần lớn vào năng lực, trách nhiệm của những con người chèo lái con thuyền đó! □

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, TÔI YÊU THIẾT THA TRONG TIM MÌNH...

TRẦN THỊ MINH THỊ

Câu hát trong bài *Thành phố của tôi* do nhạc sĩ Phan Nhân sáng tác đã nói hộ cho bao người về tình yêu đối với một thành phố thật đẹp bên dòng sông Bến Nghé, Sài Gòn. Đó là “thành phố ánh sáng” mà ngay từ thuở nằm nôi, tôi đã nghe mẹ hát: “Đền Sài Gòn ngọn xanh, ngọn đỏ...”. Đó là “thành phố anh hùng” đi trước, về sau, được vinh dự mang tên Bác Hồ vĩ đại...

TP.HCM là nơi chứng kiến dòng chảy hào hùng của lịch sử, nơi kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Là một công dân vừa kịp trưởng thành sau ngày giải phóng, tôi may mắn được chứng kiến thành phố ở những giờ phút lịch sử vinh quang ấy. Quý hơn nữa, tôi còn được nhìn thấy những bước chuyển mình của thành phố và cảm nhận vẻ đẹp của người dân sống tại mảnh đất này.

Sau ngày 30-4-1975, TP.HCM rất bề bộn, ngổn ngang, phức tạp, nhưng với lòng yêu nước, đoàn kết, người dân thành phố đã tích cực tham gia xây dựng chính quyền cách mạng, khắc phục hậu quả và tàn tích của chiến tranh. Nhiều gia đình đã đáp lời kêu gọi của Đảng, hăng hái lên đường xây dựng vùng kinh tế mới. Thanh thiếu niên nô nức đăng ký vào Thanh niên

Xung phong, hát vang bài ca tuổi trẻ *Em ở nông trường, em ra biên giới...*

Thời tuổi trẻ chúng tôi lúc ấy rất đẹp. Được giác ngộ lý tưởng, nhiều bạn trẻ sẵn sàng “đi bất cứ nơi đâu khi đất nước đang cần” để cống hiến tuổi thanh xuân cho đất nước. Các bạn sinh viên, học sinh hăng hái tham gia phong trào Đoàn, Hội với sự say sưa, nhiệt huyết: thu gom văn hóa phẩm đòi truy phản động, giữ gìn trật tự, trị an đường phố, xóa nạn mù chữ, đào kinh ở nông trường Lê Minh Xuân, Phạm Văn Hai, xây dựng công viên Đầm Sen...

Thành phố lúc đó tuy còn nhiều khó khăn, vất vả nhưng đã lấp lánh nhiều điểm sáng, những gương điển hình phấn khích lòng người và truyền cảm hứng về lối sống đẹp. Có những thầy cô giáo tình nguyện về vùng kinh tế mới, đạp xe vượt qua mấy chục cây số trên con đường đầy nắng gió để đến với trẻ em vùng sâu, vùng xa. Có những anh công an SBC “săn bắt cướp” với những chiến công oanh liệt làm rung động lòng người. Có những bác sĩ trong điều kiện thiếu thốn trăm bề vẫn quyết tâm thực hiện ca mổ tách đôi trẻ song sinh, làm chấn động y học thế giới hay những người từ chối xuất cảnh với cuộc sống tiện nghi vật chất đầy đủ để ở lại quê hương, phục vụ bệnh nhân nghèo. Có những điển hình

thợ giỏi với những sáng kiến kinh nghiệm vượt chỉ tiêu, không chỉ đóng góp những giá trị cụ thể cho nền kinh tế thành phố mà còn có ý nghĩa thúc giục, động viên nhiều người khác thi đua tăng năng suất. Có nhiều ca sĩ nổi tiếng lặn lội đến nơi xa xôi, heo hút, vùng biên giới đầy lửa đạn để đem lời ca tiếng hát phục vụ cho đồng bào, chiến sĩ. Đẹp hơn cả là hình ảnh các anh bộ đội đã hăng hái lên đường, ra biên cương, hải đảo ngăn chặn giặc thù, giữ yên bờ cõi...

Một lãnh đạo thành phố lúc bấy giờ đã phát biểu với thanh thiếu niên: “Thành phố soi thấy tương lai rất sáng của mình trên vầng trán của các em”. Lời nói ấy có giá trị khích lệ và hiệu triệu bao lớp thanh niên thành phố ra sức cống hiến và mang một giá trị biểu tượng về niềm tin của các vị lãnh đạo đối với giới trẻ của một thành phố, một quốc gia...

Sau 44 năm xây dựng, phát triển và hội nhập, cùng cả nước thực hiện đường lối đổi mới, TP.HCM đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, toàn diện. Các ngành, lĩnh vực đều có bước phát triển vượt bậc; chất lượng sống người dân ngày càng được nâng cao. Hiện bộ mặt thành phố có nhiều đổi mới, rạng rỡ hơn, tươi đẹp hơn. Ai đi xa về thấy cũng ngỡ ngàng với nhiều khu đô thị mới hiện đại, năng động, nhiều bệnh viện, trường học, nhà máy, khu vui chơi giải trí, công trình văn hóa, công trình giao thông..., từng bước khẳng định vị thế của một trong những đô thị lớn nhất Việt Nam, một trung tâm

kinh tế, văn hóa của đất nước và khu vực. Xa xa đã thấy tòa nhà Bitexco đứng sừng sững, với biểu tượng hoa sen thanh khiết; hay cao ốc Landmark, tòa nhà cao nhất Việt Nam, được thiết kế độc đáo, lấy cảm hứng từ hình ảnh “bó tre” truyền thống, vươn lên bầu trời xanh, biểu tượng cho sức mạnh của sự đoàn kết và thịnh vượng. Hay khi đi trên đại lộ Mai Chí Thọ thoáng đảng hoành tráng, đường Võ Văn Kiệt uốn khúc cùng dòng sông Bến Nghé thơ mộng, đại lộ Phạm Văn Đồng hình thành từ vùng đất trũng thấp..., nhiều người không khỏi bồi hồi nhớ về những ngày đi lại khó khăn, cách trở mà vững niềm tin vào một tương lai xán lạn hơn nữa của thành phố.

Thành phố còn rất đẹp bởi những hình ảnh đầy ấn tượng, giàu cảm xúc khác. Đó là hoạt động mang tính chia sẻ sâu sắc, thể hiện nghĩa tình, tương thân tương ái, như “trà đá miễn phí”, “phiên chợ 0 đồng”, “bánh mì từ thiện”, “nồi cháo yêu thương”... Đó là màu áo xanh tình nguyện của những bạn trẻ “Mùa hè xanh” hay “Tiếp sức cho mùa thi”, “Cùng dọn sạch rác trên kênh rạch”... Đó là hình ảnh ở phố đi bộ Nguyễn Huệ với rừng cờ đỏ sao vàng của hàng chục ngàn khán giả, hào hứng cổ vũ cho các đội tuyển bóng đá Việt Nam. Đó là hình ảnh hoành tráng của 3.000 người cùng đồng diễn áo dài để tôn vinh chiếc áo dài truyền thống dân tộc...

Với mục tiêu “nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực và phát triển nhân tài” cho

Hàng ngàn
người
hâm mộ
dự khán
trận chung
kết Giải
vô địch
U23 châu
Á giữa đội
tuyển U23
Việt Nam
và U23
Uzbekistan
tại phố đi
bộ Nguyễn
Huệ.
Ảnh: Zing.



thành phố, sự nghiệp “trồng người” đã và đang đóng góp những lớp thế hệ mới, tiếp nối cha ông, xây dựng thành phố ngày càng phát triển. Đó là những con người năng động sáng tạo, bám sát thực tiễn, nhạy bén, vượt khó, vươn lên, vất vả mà hiên ngang, gian truân không lùi bước, luôn thể hiện khí phách của “người Sài Gòn”. Những tấm gương tiêu biểu “Công dân trẻ thành phố” hằng năm là những điển hình thuyết phục và là những đại diện xứng đáng về gương lao động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, có kiến thức và tầm nhìn, tích cực học hỏi, say sưa khám phá tìm tòi, chinh phục những lĩnh vực mới. Họ lập thành tích vang dội bằng tình yêu cuộc sống, lý tưởng vì mọi người, khát khao cống hiến, chứng tỏ bản lĩnh của thanh niên Việt Nam. Họ cũng là những người hăng hái tiến quân vào khoa học kỹ thuật, say sưa nghiên cứu, ứng dụng khoa

học - công nghệ vào đời sống, xây dựng nhiều công trình, tạo ra nhiều sản phẩm. Trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, họ nỗ lực bổ sung kiến thức mới như công nghệ thông tin, về lập trình, tư duy dự báo, tư duy chiến lược, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo, tự động hóa và ứng dụng robot... để dần tích lũy kinh nghiệm, tạo nền tảng vững chắc cho công việc về sau.

Hiện thanh niên thành phố cũng đang hăng hái khởi nghiệp (start-up) với những ý tưởng táo bạo, đầy hoài bão và chấp nhận thách thức. Họ say sưa khai phá trong nhiều lĩnh vực như công nghệ, thương mại điện tử, kết nối thông minh, năng lượng sạch, thực phẩm an toàn... Đó là những người bạn trẻ đam mê kinh doanh, với tố chất ham học hỏi và dám nghĩ, dám làm, có ý chí quyết tâm với những ý tưởng làm giàu.

(Xem tiếp trang 44)

NHỚ NHỮNG NGÀY HÀNH QUÂN VÀO CHIẾN TRƯỜNG MIỀN NAM

BÙI HIỂN

Sau 2 tháng tập luyện quân sự ở xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, tháng 6-1968, đơn vị tôi nhận lệnh hành quân vào chiến trường miền Đông Nam bộ. Hồi đó, máy bay Mỹ vẫn đang bắn phá miền Bắc rất ác liệt nên chúng tôi phải hành quân bộ vào buổi tối, cứ 5 đêm mới được nghỉ một đêm. Nhớ những ngày đầu hành quân “mưa dầm, cơm vắt”, vai và chân chúng tôi đều bị sưng phồng, còn hai mắt thì cứ díp lại bởi quá thiếu ngủ. Ngoài “đói” ngủ, chúng tôi còn bị “đói” nước uống, bởi cả đêm hành quân, mỗi người chỉ được trang bị một bình chứa nước sôi để nguội (khoảng 1 lít) nên nước uống cũng phải dè sẻn, phải ngậm nước trong miệng một lúc mới được nuốt.

Để quên đi nỗi mệt nhọc và buồn ngủ, chúng tôi thường được lãnh đạo đơn vị bắt nhịp hát tập thể, trong đó có những ca từ “nằm lòng” của mỗi người lính chúng tôi khi hành quân vào Nam chiến đấu như: “Đêm nay trên đường hành quân ra mặt trận. Trùng trùng đoàn quân tiến bước theo con đường của Bác...”; “Đi ta đi giải phóng miền Nam khi quê hương nhà vẫn còn bóng quân xâm lược thì ta cần chiến đấu quét sạch nó đi”... Nhờ có “Bác cùng chúng cháu hành

quân” mà chúng tôi quên đi khó khăn gian khổ trên đường hành quân, nhất là khi những người đang “tuổi ăn, tuổi lớn”. Ngoài những ca từ, những bài hát “tử”, mỗi người lính chúng tôi còn thêm “người bạn” đồng hành đó là chiếc gậy Trường Sơn, vật dụng không thể thiếu của mỗi người lính khi hành quân vào chiến trường miền Nam. Gậy Trường Sơn không chỉ là con “mắt” thứ 3 trong đêm tối mà còn là “điểm tựa” khi trèo đèo lội suối và mỗi khi tạm dừng chân, chiếc gậy Trường Sơn là “giá đỡ” cho đôi vai phồng rúm.

Sau hai tháng hành quân, ngày nghỉ đêm đi trên đất miền Bắc, tháng 8-1968, đơn vị tôi đã đến được Trường Sơn và được lệnh dừng chân để làm nhiệm vụ gửi hàng, mở các tuyến đường tránh trọng điểm đánh phá ác liệt của không quân Mỹ trên tuyến đường 20 - đường Quyết Thắng, trong đó có chữ A, một trong những điểm hứng chịu nhiều bom đạn Mỹ. Chữ A chạy luồn giữa hai “núi mẹ” và “núi con” tạo thành 4 đoạn của gấp khúc nối tiếp nhau với chiều dài 2.000 m (từ km 7 đến km 9). Theo thống kê của Binh Trạm 14, thuộc Đoàn 559, từ tháng 7-1966 đến tháng 2-1973 đã có 3.020 lần chiếc máy bay Mỹ (trong đó

có 270 lần chiếc B52) đến ném bom của chữ A với 20.600 quả bom phá, 790 quả bom nổ, 3.400 loạt bom bi, 160 loạt rốc két, 216 quả bom cháy. Trên đường 20 còn có ngầm Ta Lê và đèo Pu-la-nhích, cũng là những nơi bị máy bay địch đánh phá gần 10.000 lần, có 2.450 lần chiếc B52, khối lượng bom đạn nhiều gấp 5 gần so với của chữ A. Ngoài bom phá cỡ lớn, còn có bom từ trường, bom vương nổ, bom 7 tấn điều khiển bằng tia laser và hàng ngàn cây nhiệt đới.

Hồi đó những trọng điểm đánh phá của không quân Mỹ là “túi” chứa bom đạn nên việc vận tải bằng xe cơ giới có lúc bị gián đoạn, phải dùng sức người để “tăng bo” qua trọng điểm, trong đó có các đơn vị đang trên đường hành quân vào chiến trường. Trong thời gian làm nhiệm vụ gửi gạo, gửi xăng thay cho ô tô vận tải, chỗ

đóng quân của chúng tôi quá xa nguồn nước nên cả buổi leo dốc núi, anh nuôi mới lấy được ít nước về dùng, do vậy có người đã phát khóc vì vất vả lắm mới gùi được bọc nước, khi về gần đến nơi ở thì túi nhựa bị thủng, nước chảy gần hết. Đặc biệt, ngoài đánh phá, máy bay Mỹ còn do thám suốt ngày trên bầu trời và chụp hình ban đêm, chỉ cần phát hiện có sự sống của con người là chúng bắn phá ngay. Trong đơn vị, có hai người đi lấy măng tre, chủ quan đi ngoài trăng cỏ trống bị trúng bom Mỹ, suýt chết. Xe ô tô chở hàng lên dốc, xả khói bay khỏi ngọn cây cũng bị máy bay Mỹ phát hiện và bắn phá. Sau thời gian “cống” hàng vượt trọng điểm đánh phá của không quân Mỹ, đơn vị lại chuyển sang làm nhiệm vụ chống lầy cho ô tô và mở đường tránh các trọng điểm đánh phá của không quân Mỹ. Công việc vào rừng

*Bộ đội dọn
đường cho xe
qua sau mỗi trận
bom của đế quốc
Mỹ ở đường 20
Quyết Thắng.
Ảnh: TL.*



chặt cây để chống lầy cũng rất gian khổ và hiểm nguy bởi các loại bom mìn của không quân Mỹ rải khắp rừng, chỉ cần sơ ý một chút là có thể bị thương vong ngay. Mỗi lần ra mặt đường chống lầy cho xe ô tô qua cũng được xem là một trận đánh bởi không quân Mỹ đến bắn phá thường xuyên và bất kể giờ giấc.

Sau gần nửa năm làm “công binh” trên đường 20 Quyết Thắng, đơn vị tôi lại lên đường hành quân vào Nam. Đường hành quân càng vào sâu chiến trường càng nhiều khó khăn ác liệt. Ngoài những cơn “đói” giày vò, đơn vị còn lo đối phó

với biệt kích, thám báo và những “sát thủ” máy bay trực thăng của địch. Chúng tôi đã hành quân bộ, khoảng 6 tháng mới đến được chiến trường Đông Nam bộ. Do chịu nhiều đói khát, sốt rét rừng và bom đạn của kẻ thù nên một số người trong đơn vị đã vĩnh viễn nằm lại với đường hành quân. Cho đến nay, điều tôi có thể hiểu được vì sao con người lại có sức sống mãnh liệt và sức chịu đựng khó khăn gian khổ, ác liệt như vậy chính là do sức mạnh của niềm tin, của tình thương yêu đoàn kết và đùm bọc lẫn nhau của những người lính cụ Hồ... □

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, TÔI YÊU THIẾT THẠ TRONG TIM MÌNH...

(Tiếp theo trang 41)

Lặng thầm hơn, những công chức, viên chức trẻ với các yêu cầu về cải cách hành chính, chống quan liêu trì trệ, đem lại niềm tin yêu cho nhân dân; là những thầy cô giáo tận tụy yêu nghề, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy với phương châm “lấy học sinh làm trung tâm”. Đây là những hạt nhân trong việc thực hiện một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2019 là đột phá cải cách hành chính. Đó còn là những sinh viên, học sinh thế hệ mới rất năng động, dạn dĩ, tự tin, tìm hiểu kiến thức; các em học từ đời sống, thực hành từ đời sống, chủ động giao lưu, trải nghiệm thực tế, tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin, tích cực rèn luyện kỹ năng mềm...

Thành phố đang thực hiện đề án “Xây dựng TP.HCM trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025”, Nghị quyết 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP.HCM, đang có những chuyển động cụ thể, đã và đang triển khai nhiều kế hoạch chào đón sự đóng góp trí tuệ, công sức và tâm huyết của người dân. Để mỗi người dân nhìn thấy sự vươn lên của thành phố có một phần sức lực của mình, để cùng tự hào về một thành phố Anh hùng, thành phố mang tên Bác Hồ kính yêu! Để mỗi người chúng ta lại ngân nga câu hát: Thành phố Hồ Chí Minh tôi luôn khắc ghi trong tim mình... □

NGƯỜI CÁN BỘ HỘI NÔNG DÂN HẾT LÒNG CHĂM LO ĐỜI SỐNG HỘI VIÊN

NGUYỄN PHONG

Tốt nghiệp hệ cao đẳng Khoa Công nghệ thông tin trường Đại học Công nghiệp TP.HCM khóa 2005 - 2008, nhưng Phạm Thị Thu Ngân (sinh năm 1987, cư ngụ ấp 3, xã Xuân Thới Thượng) lại bén duyên với “nghề” cán bộ Đoàn, Hội của xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn. Ngân chia sẻ: “Lúc mới ra trường, em đi thử việc và dạy môn tin học ở Trường Trung học Quốc tế dân lập tại quận Phú Nhuận. Công việc không ổn định do nhà xa, đến năm 2010, em mới xin vào công tác tại UBND xã Xuân Thới Đông, bộ phận “Liên thông một cửa” thuộc văn phòng UBND xã”. Lúc này, Ngân vừa tích cực công tác tại văn phòng UBND xã lại hăng hái tham gia công tác đoàn tại địa phương vừa tranh thủ tiếp tục học liên thông chương trình đại học. Năm 2012, Ngân được Đảng ủy xã giới thiệu và được đoàn viên tin tưởng bầu làm Phó Bí thư Đoàn Thanh niên xã. Trong 2 năm 2012 - 2013, Ngân có nhiều sáng kiến cùng Ban Chấp hành Đoàn xã đẩy mạnh công tác đoàn và phong trào thanh thiếu niên. Ngân sẵn sàng chia sẻ hiểu biết, trao đổi, hướng dẫn các bạn đoàn viên hưởng ứng phong trào thanh niên khởi nghiệp, xung kích tham gia bảo vệ môi trường, tổ chức tuyên dương gương Thanh niên tiên tiến đất Vườn Trầu... Cuối năm 2012, Thu

Ngân được Ban Chấp hành Đoàn xã bình chọn đoàn viên ưu tú, giới thiệu sang Đảng ủy xã và Huyện ủy Hóc Môn xem xét kết nạp vào Đảng. Từ tháng 10-2011 đến tháng 10-2013, Ngân hoàn thành lớp Trung cấp Hành chính - Chính trị (H.305) do Trường Cán bộ (nay là Học viện Cán bộ) TP.HCM tổ chức tại Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện Hóc Môn. Ngày 1-11-2013, Ngân vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng và được phân công sinh hoạt tại Chi bộ cơ quan UBND xã Xuân Thới Đông. Từ tháng 3-2013 đến nay, Ngân được tín nhiệm bầu làm Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã liên tiếp 2 nhiệm kỳ 2013 - 2018 và 2018 - 2023.

Là đảng viên trẻ, Ngân luôn ý thức trách nhiệm, tích cực nắm bắt kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, chủ động đề xuất trong Ban Chấp hành Hội Nông dân xã triển khai nhiều biện pháp chăm lo, hỗ trợ hội viên nông dân phát triển đời sống kinh doanh sản xuất. Xuân Thới Đông là xã nông thôn nhưng đang chuyển sang đô thị hóa rất mạnh, diện tích xã 299,7 ha nhưng hiện nay chỉ còn 21,5 ha đất nông nghiệp, với 50 hộ nông nghiệp. Toàn xã hiện có 605 hội viên nông dân, nhưng hơn 500 người đã chuyển sang các ngành nghề ngoài nông nghiệp, như mở nhà trọ, mua bán nhỏ, chế biến thực phẩm, may gia công, dịch vụ nấu

ăn, giữ trẻ, bảo vệ, lái xe... Còn khoảng 50 hộ hội viên bám trụ với nghề chăn nuôi, trồng trọt, với tổng đàn heo nái, heo thịt trên địa bàn xã duy trì khoảng 240 con, bò sữa, bò thịt 250 con, rau ăn lá khoảng 11 ha, hoa lan, cây kiểng, hoa nền (lá màu, phát tài, ngà voi, lưỡi hổ...) khoảng 10 ha. Sản lượng giá trị hàng nông nghiệp làm ra có quy mô nhỏ lẻ, chủ yếu tiêu thụ tại chỗ, việc mở rộng thị phần gặp khó khăn, không đủ sản phẩm cho các đơn hàng lớn...

Trước thực tế đó, Ngân đề xuất trong Chi bộ cơ quan UBND xã và trong Ban Chấp hành Hội cần tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đoàn viên, hội viên, nhất là hội viên Hội Nông dân xã được tiếp cận, vay các nguồn vốn tín chấp, ưu đãi lãi suất thấp của Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn quỹ hỗ trợ việc làm của các đoàn thể, nhất là theo Quyết định 655/QĐ-UBND ngày 12-2-2018 của UBND thành phố quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 10/2017/NQ-HĐND ngày 7-12-2017 của HĐND thành phố về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn thành phố giai đoạn 2017 - 2020, đề người dân chủ động thực hiện các phương án sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

Trong 3 năm (2015 - 2018), Ngân và Ban Chấp hành Hội Nông dân xã đã hướng dẫn, giúp đỡ 743 hộ hội viên và người dân làm thủ tục, UBND xã thẩm định, xác nhận, giới thiệu vay tổng cộng 13,496 tỉ đồng từ Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh Hóc Môn, với 3 chương trình hỗ trợ việc làm, vay vô nước sạch, học sinh sinh viên

vay đóng học phí. Đã giới thiệu Quỹ Hỗ trợ của Hội Nông dân thành phố và Hội Nông dân huyện cho 4 hộ vay trên 1,2 tỉ đồng để mở rộng việc sản xuất, tăng thu nhập cho nông dân; giới thiệu vay vốn theo Quyết định 655 cho 2 hộ, tổng vốn trên 1,35 tỉ đồng, thực hiện các dự án sản xuất kinh doanh. Đến nay, đa số các hộ trên đều sử dụng nguồn vốn vay đúng mục đích, vượt nghèo hiệu quả, vươn lên ổn định cuộc sống. Ngân và Ban Chấp hành Hội Nông dân xã cũng luôn chú trọng đề xuất Trung tâm Khuyến nông, Hội Nông dân thành phố, Hội Nông dân huyện phối hợp tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật nuôi trồng theo hướng hiện đại, hỗ trợ hội viên tham quan, giao lưu học hỏi kinh nghiệm sản xuất các loại cây, con giống mới, có giá trị kinh tế cao... tại Đồng Tháp, Lâm Đồng, Thái Lan, Nhật Bản. Giới thiệu hội viên tham gia các hội chợ Tết, hội hoa Xuân, giúp nông dân quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước. Giới thiệu mô hình chị Nguyễn Thị Hồng Thanh, ở ấp Xuân Thới Đông 1 xuất khẩu số lượng lớn cây phát tài sen sang thị trường Đài Loan, Hàn Quốc; đồng thời, nhập về các loại chậu kiểng, cây giống hoa của nước bạn, làm đa dạng thêm các loại cây kiểng, hoa nền của thị trường trong nước.

Trong vận động hội viên và gia đình thực hiện nâng chất 19 tiêu chí nông thôn mới ở xã, giai đoạn 2016 - 2020, Ngân cùng Ban Chấp hành Hội tập trung sâu vào các tiêu chí: tổ chức sản xuất theo mô hình tế tập thể; kết nối giao thông bê tông hóa



Chi Phạm Thị Thu Ngân (bên phải) đang hướng dẫn người dân làm thủ tục vay vốn. Ảnh: NV.

các hẻm, tổ nhân dân; cải thiện thu nhập; bảo vệ môi trường... Hội đã tham mưu UBND xã công nhận và duy trì hoạt động Hợp tác xã Thương mại - Dịch vụ nông nghiệp Phù Sa, văn phòng đặt tại xã, giúp nông dân sản xuất theo chuẩn VietGAP, đồng thời, tổ chức thu mua sơ chế, cung cấp đến các siêu thị, chợ đầu mối. Thành lập 2 tổ hợp tác sản xuất hoa lan, cây kiểng với 15 thành viên, diện tích 6 ha; Tổ Sản xuất rau an toàn với 17 thành viên, diện tích 3,3 ha rau ăn lá, mời cán bộ Trạm Khuyến nông huyện tập huấn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, Chi cục Bảo vệ thực vật kiểm tra, xét nghiệm, xác nhận nguồn gốc, chất lượng sản phẩm đạt chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm, giúp nông dân tiêu thụ sản phẩm dễ dàng, thuận lợi hơn.

Trong làm việc, Ngân có tác phong vui vẻ, nhanh nhẹn, chịu lắng nghe, để nắm bắt đúng tâm tư nguyện vọng của hội

viên và người dân. Ngân cùng các Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nông dân xã trao đổi, chọn lựa giải pháp phù hợp, tư vấn cho hội viên thực hiện đến khi hoàn thành. Ngân cùng với Ban Chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới của xã trực tiếp đến từng hộ nhân dân, vận động đóng góp kinh phí, nhân công, vật tư, tiến hành bê tông hóa nhiều tuyến hẻm trong các ấp, tham

gia nâng cấp các tuyến XT6, XT8, XT14, XT15, XT14A, XT14B, XT21, tuyến số 6-9-13-14-15, đường Mỹ Hòa 2, nạo vét hầm chữ T... đảm bảo người dân giao thông đi lại sạch sẽ, thuận tiện, không lầy lội vào mùa mưa. Hội đã vận động 100% gia đình hội viên sử dụng nước sạch, đổ rác dân lập; thường xuyên thực hiện 15 phút tổng vệ sinh hàng tuần “Vì thành phố văn minh, sạch đẹp”. Phát động 100% nông dân tham gia bảo vệ môi trường, hưởng ứng Cuộc vận động “Không xả rác, vì thành phố sạch và giảm ngập nước”, không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn dân cư... Từ 2016 - 2018, Ngân và Ban Chấp hành Hội Nông dân xã cũng quan tâm lập hồ sơ giới thiệu 8 hội viên ưu tú sang Đảng ủy xem xét, kết nạp được 4 hội viên vào Đảng, góp phần tăng sức chiến đấu của Đảng, tích cực xây dựng địa phương ngày càng phát triển văn minh, hiện đại, nghĩa tình □

Kỷ niệm 44 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30-4-1975 – 30-4-2019)

SÀI GÒN - GIA ĐÌNH TRONG CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH LỊCH SỬ

XUÂN YẾN

Sau 30 năm kháng chiến chống đế quốc xâm lược Pháp và Mỹ, cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975 với đỉnh cao chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã mang về toàn thắng cho dân tộc ta. Đảng ta đánh giá đây là “một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”⁽¹⁾.

Chỉ riêng chiến dịch Hồ Chí Minh, từ trước đến nay giới nghiên cứu nước ngoài cũng như trong nước đã nói đến khá nhiều, khá kỹ về 5 mũi tiến công quân sự mãnh liệt của quân chủ lực ta từ ngoài đánh vào Sài Gòn. Còn phong trào nổi dậy từng phần của quần chúng rồi tiến lên tổng tiến công và nổi dậy, phần nào chưa được đề cập một cách đậm đà. Đúng như trong Hội nghị khoa học về chiến dịch Hồ Chí Minh tổ chức tại TP.HCM tháng 4-1985, đồng chí Nguyễn Văn Linh, lúc đó là Bí thư Thành ủy, phát biểu: “Trong chiến dịch Hồ Chí Minh, tôi thấy thể hiện rõ điều mà Đảng ta vẫn nói: quân sự là mũi quyết định trực tiếp. Song vẫn còn có mũi nổi dậy của quần chúng.

Cuộc đấu tranh chính trị hàng ngày của quần chúng đã làm cơ sở cho quần chúng nổi dậy dùng bạo lực cướp chính quyền, phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho các mũi quân sự tiến công mau lẹ chiếm thành phố... Ở thành phố này, quần chúng nổi dậy có chỗ trước một ngày, có chỗ cùng lúc với lực lượng quân sự tiến vào. Quần chúng ở nhiều phường, nhiều khóm ở nội, ngoại thành với lực lượng chính trị và du kích của mình đã nổi dậy cướp chính quyền bằng bạo lực. Họ cũng có vũ khí, tuy ít. Vì vậy, khi tổng kết chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, tôi nghĩ rằng làm sao cho bản tổng kết của chúng ta phản ánh được mũi tiến công bằng quân sự chủ lực rất giỏi, rất chớp nhoáng, nhưng nó cũng phản ánh cả mũi quân sự tại chỗ và nổi dậy các kiểu của quần chúng thì mới đúng với thực tế tình hình”⁽²⁾.

Tháng 9-1974, Bộ Chính trị ra Nghị quyết về đô thị. Hội nghị Thành ủy quán triệt Nghị quyết đó, đã nhận định: “Tình thế khởi nghĩa đang xuất hiện ở đô thị. Thành ủy quyết định sắp xếp lại tổ chức chỉ đạo gồm cánh A phụ trách nội thành và cánh B phụ trách ngoại thành. Các quận huyện, ban ngành, đoàn thể đều lập ban cán sự chỉ đạo khởi nghĩa hoặc ủy ban khởi nghĩa. Thành



*Bộ Chỉ huy Chiến dịch Hồ Chí Minh (hàng ngồi từ trái qua phải:
Đại tướng Văn Tiến Dũng, đồng chí Lê Đức Thọ, đồng chí Phạm Hùng).
Ảnh: TL.*

ủy kêu gọi toàn Đảng bộ chống tư tưởng ngại khó, chần chừ, cố thủ, động viên toàn Đảng, toàn dân tích cực vươn lên đón nhiệm vụ mới. Từ đó đến tháng 3-1975, các mặt hoạt động như xây dựng cơ sở chính trị, xây dựng lực lượng vũ trang... đều được đẩy mạnh. Phong trào đấu tranh chính trị ở nội đô và chiến tranh du kích ở vùng ven đều phát triển tốt.

Khi ta giải phóng Buôn Ma Thuột và Tây Nguyên, rồi Huế và Đà Nẵng, thời cơ giải phóng Sài Gòn - Gia Định đã đến trước mắt. Ngày 29-3-1975, Trung ương Cục mở Hội nghị lần thứ 15 và ra Nghị quyết đặc biệt, chỉ rõ: “Cuộc chiến tranh cách mạng Việt Nam không những đã bước vào thời kỳ phát triển nhảy vọt, mà thời cơ chiến lược để tiến hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa vào sào huyệt của địch đã chín muồi”.

Nghị quyết đề ra nhiệm vụ của Đảng bộ là: “Động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tập trung cao nhất mọi sức mạnh tinh thần và lực lượng của mình, phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp ba mũi giáp công tổng khởi nghĩa. Nhanh chóng đánh sập toàn bộ nguy quân, nguy quyền, giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân với khí thế tiến công quyết liệt, thần tốc, táo bạo và quyết giành toàn thắng, giải phóng xã mình, huyện mình, tỉnh mình và toàn miền Nam”.

Ngày 12-4-1975, Thường vụ Thành ủy ban hành tài liệu hướng dẫn “Những việc cần làm ngay trong các giai đoạn trước, trong và sau khi thành phố được giải phóng”. Mở đầu, tài liệu xác định: “Hiện nay, chúng ta đang ở vào thời kỳ trực tiếp cách mạng ở thành thị, là giai đoạn tổng

công kích, tổng khởi nghĩa để giành toàn bộ chính quyền về tay nhân dân, hoàn thành giai đoạn chót của cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam”.

Đáng chú ý, tài liệu dự kiến khi có “một tình trạng vô chính phủ diễn ra ở thành phố” và yêu cầu: “Lúc đó phải hết sức kiên quyết phát động khởi nghĩa và tổng khởi nghĩa... dù đại quân chưa kịp tiến nhập vào thành phố, chống mọi tư tưởng ngóng chờ. Trước hết cướp chính quyền ở cơ sở. Đập tan bộ máy kìm kẹp ở phường, khóm, xã, ấp, xí nghiệp, trường học, chợ của địch. Nhanh chóng từ khởi nghĩa ở cơ sở chuyển lên thành khởi nghĩa cướp chính quyền ở từng quận và toàn thành phố. Giai đoạn này có thể chỉ diễn ra trong vài ngày trước khi đại quân ta tiến vào”.

Trung ương Cục khẩn trương điều động cán bộ tăng cường cho Sài Gòn - Gia Định. Các đồng chí Nguyễn Văn Linh và Võ Văn Kiệt được phân công trực tiếp theo sát chỉ đạo thành phố. Ở nội thành có trên 700 cán bộ và ở ngoại thành có trên 1.000 cán bộ đứng chân ở các lõm căn cứ, ngoài ra có 1.300 cán bộ ở xa trên 15 km, sẵn sàng tiến vào thành phố.

Lực lượng tại chỗ cũng phát triển nhanh chóng, nhiều quần chúng được kết nạp đảng, đưa tổng số đảng viên là 1.290, 10.000 quần chúng nòng cốt; 40 lõm chính trị với 7.000 quần chúng đã giành được quyền làm chủ ở các mức độ khác nhau; 400 tổ chức công khai và biến tướng với 25.000 quần chúng do cách mạng nắm.

Lực lượng vũ trang được tăng cường có 2 trung đoàn⁽³⁾ và 4 tiểu đoàn tập trung;

mỗi quận huyện có từ 1 đến 2 đại đội. Trung ương Cục còn đưa về 6 trung đoàn đặc công và một lữ đoàn biệt động có 3.345 du kích và 233 tự vệ mật.

Toàn thành phố tổ chức được hàng chục cơ sở in ấn và in ra hàng triệu tài liệu, truyền đơn; chuẩn bị sẵn hàng trăm xe phóng thanh. Giới phụ nữ và giới sinh viên, học sinh may hàng vạn lá cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng lớn nhỏ, làm hàng ngàn khẩu hiệu, bích chương, loa, kèn, trống phục vụ cho ngày khởi nghĩa. Đã huy động khoảng 10.000 lượt dân công chuyển từ ngoài vào khối lượng vật chất phục vụ là 58.800 tấn. 3.000 khẩu súng đã đi vòng từ Củ Chi qua Đức Hòa vào thành phố.

Chiến dịch Hồ Chí Minh mở màn ngày 26-4-1975. Lực lượng vũ trang Sài Gòn - Gia Định đã chiến đấu kiên cường trong điều kiện hết sức khó khăn ác liệt để chiến đấu và giữ các cây cầu trọng yếu cho đại quân tiến vào thành phố. Lực lượng ta chủ yếu là đặc công biệt động chặn quân hi sinh, giành đi giật lại với địch để làm chủ các cầu Đồng Nai, Rạch Chiếc, Tân Cảng...

Ngoài nhiệm vụ phối hợp với bộ đội chủ lực dẫn đường, mở đường và chiến đấu tiêu diệt sinh lực địch, lực lượng vũ trang đã tích cực, chủ động đánh địch tại chỗ, hỗ trợ cho quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ, như ở: Chi khu Củ Chi, Phú Hòa, Trung tâm Huấn luyện Trung Hòa, Ty Cảnh sát Hàng Keo, nhà việc Hóc Môn, Chi khu Bình Chánh, Phân chi khu Tân Tạo, Tân Túc, Tân Kiên, đồn Thái Văn Lung, Phong Phú, bót Ký Thủ Ôn, bót Bình Hưng, đồn Cống Lở, cuộc cảnh sát, bót Nguyễn Văn Cừ... Tổng

cộng lực lượng vũ trang đã cùng nhân dân Sài Gòn - Gia Định diệt và bắt sống 40.000 tên địch, đánh chiếm 21 đồn, 9 căn cứ và 2 kho quân sự, chiếm 5 chi khu, 1 tiểu khu, 21 phân chi khu, nhiều trụ sở tề ngụy và cơ sở kinh tế, chiếm 1 quân cảng, thu nhiều súng đạn và phương tiện chiến tranh.

Trong những ngày này, lực lượng binh vận, trí vận và tình báo của ta tại thành phố đã tích cực hoạt động. Riêng binh vận thực hiện 250 vụ, cơ sở đã vận động thành công lính ngụy đầu hàng hoặc ra ngũ. Một số nhà tình báo chiến lược và trí vận của ta tìm cách tác động vào ngụy quyền trung ương như các đồng chí Vũ Ngọc Nhạ, Tô Văn Cang, Triệu Quốc Mạnh... Cũng có thể kể thêm chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh là cơ sở lâu năm của ta. Còn luật sư Triệu Quốc Mạnh, người của ta, được Dương Văn Minh giao chức vụ Giám đốc Cảnh sát đô thành, ngày 29-4 đã tuyên bố giải tán và vô hiệu hóa toàn bộ 16.000 cảnh sát đô thành.

Chấp hành chỉ thị của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương, Bộ Tư lệnh Chiến dịch Hồ Chí Minh ra lệnh tổng công kích trên toàn mặt trận từ 17 giờ ngày 29-4-1975. Ngày 30-4 trở thành ngày cao điểm nổi dậy của Sài Gòn - Gia Định. Chỉ trong buổi sáng tiếp tục có 87 phường và 50 xã vùng lên tự giải phóng. Đại bộ phận chính quyền ngụy tự tan rã. Các quận huyện đã tự giải phóng có Củ Chi, Hóc Môn, Thủ Đức, Gò Vấp và Bình Chánh.

Các cơ sở công nghiệp và kho tàng như: Nhà máy nước Thủ Đức, các nhà máy dệt Liên Phương, Vimitex, Vinatexco,

Phong Phú, nhà máy đèn Chợ Quán, nhà máy xi măng Hà Tiên, kho Thủ Đức, kho xăng Nhà Bè... được công nhân canh giữ nguyên vẹn. Rất đáng khen các kỹ thuật viên *Đài Phát thanh Sài Gòn* đã nhanh chóng trở lại làm việc từ trưa 30-4, kịp truyền đi lời tuyên bố đầu hàng của Tổng thống chính quyền Sài Gòn Dương Văn Minh và tiếng nói chính nghĩa của cách mạng.

Cũng từ trưa 30-4 toàn thắng nhân dân toàn thành phố đã đổ ra đường đón mừng các chiến sĩ giải phóng thân yêu. Cả thành phố là một biển người, một rừng hoa và cờ đỏ sao vàng, tự trở thành cuộc mít tinh diễu hành không lồ rất tự nhiên, đầy xúc động.

Cuộc sống nhanh chóng trở lại hoạt động bình thường. Không một ngày mất điện, mất nước, an ninh phố phường được bảo đảm. Giữ vững và xây dựng chính quyền là nhiệm vụ tiếp theo hết sức nặng nề. Hơn một tháng sau, hệ thống chính quyền mới của ta được thiết lập hoàn chỉnh từ cấp thành phố xuống đến cơ sở. Được vậy là do đã phát huy được tinh thần yêu nước, khí thế chiến thắng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Mọi người phấn khởi, tin tưởng, đoàn kết bắt tay xây dựng cuộc sống mới trên thành phố thân yêu đã được giải phóng hoàn toàn ▢

(1) *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV tháng 12-1976.*

(2) *Nguyễn Văn Linh, Mấy vấn đề về chiến dịch Hồ Chí Minh cần nghiên cứu, tổng kết, tài liệu lưu trữ tại Hội Khoa học lịch sử TP.HCM.*

(3) *Ngoài Trung đoàn Gia Định 1 nay thành lập thêm Trung đoàn Gia Định 2, còn gọi là Trung đoàn Đất Thép.*

TRUNG ĐOÀN BB 88 VÀ ĐIỂM HẸN CUỐI CÙNG KẾT THÚC 20 NĂM CHIẾN TRANH CHỐNG MỸ

Thiếu tướng TRẦN NGỌC THỎ^(*)

Ngày 28-1-1973, Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam bắt đầu có hiệu lực; chỉ trong khoảng thời gian 60 ngày sau đó, toàn bộ các đơn vị quân Mỹ và quân chư hầu đã phải rút hết ra khỏi miền Nam.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước giải phóng dân tộc đã dành thắng lợi to lớn, song chế độ Sài Gòn vẫn tồn tại. Đế quốc Mỹ ngoan cố tiếp tay cho chính quyền này chống lại nguyện vọng độc lập và thống nhất Tổ quốc của nhân dân ta. Bộ máy kìm kẹp của địch còn quá lớn với 140.000 cảnh sát và 44.000 nhân viên “bình định” lại được tăng cường 24.000 sĩ quan xuống tận cơ sở. Lực lượng vũ trang của chúng còn đông, bao gồm trên 1 triệu quân (600.000 quân chủ lực, gần 300.000 quân bảo an, hơn 200.000 dân vệ có vũ trang và gần 1 triệu phòng vệ dân sự) chúng ra sức củng cố và tăng cường quân nguy lên 700.000 quân chủ lực, 1,5 triệu phòng vệ dân sự nhằm phục vụ cho cuộc lấn chiếm, bình định (sau khi ký Hiệp định Paris, chúng không chấp hành mà hô hào tràn ngập lãnh thổ). Mỹ tiếp tục duy trì lực lượng không quân và hải quân ở các vùng phụ cận Việt Nam làm “lực lượng răn đe” để hỗ trợ cho quân đội Sài Gòn.

Từ giữa năm 1974 trở đi, hầu như quân đội Sài Gòn không còn được tiến hành các cuộc hành quân lấn chiếm nào nữa mà chỉ có những cuộc hành quân ngăn chặn, giải tỏa mang tính chất phòng ngự ở những vùng bị ta uy hiếp. Từ tháng 10-1973 đến tháng 10-1974, chỉ sau 1 năm, tình hình chiến trường miền Nam đã có bước phát triển mạnh mẽ, chế độ Sài Gòn ngày càng suy yếu cả về quân sự, chính trị, kinh tế và tinh thần...

Khoảng giữa tháng 12-1974, ta mở chiến dịch Phước Long, đường 14. Đến đầu tháng 1-1975, ta đã giải phóng toàn tỉnh Phước Long, chiến thắng Phước Long được coi là “một trận trình sát chiến lược để làm sáng tỏ thêm những cơ sở vững chắc để ta chính thức hạ quyết tâm chiến lược”. Tin chiến thắng các nơi trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy dồn dập đưa về trên khắp chiến trường Quân khu 5, Tây Nguyên, miền Đông Nam bộ. Ngày 10-4-1975, Trung đoàn bộ binh 88 đang chiến đấu ở các tỉnh Long An, Mỹ Tho, trong đội hình Quân khu 8 được lệnh tập hợp chuyển địa bàn hoạt động tiến quân về giải phóng Sài Gòn. Chúng tôi hoàn toàn bất ngờ với quyết định này của trên...

(*) Nguyên Tham mưu trưởng Quân khu 7.

Lúc này tôi là Tham mưu phó kiêm Trưởng ban Tác chiến, Trưởng đoàn Nghiên cứu trình sát tìm đường hướng dẫn trung đoàn tiến về Sài Gòn. Địa bàn dừng chân cuối cùng để tiến vào nội ô Sài Gòn là huyện Cần Giuộc (Long An) và huyện Bình Chánh. Nhiệm vụ tìm đường mà đi, thấy địch thì tránh để bảo tồn lực lượng, trừ khi bất khả kháng phải chiến đấu.

Trước khi dẫn đoàn cán bộ nghiên cứu chiến trường, tôi có gặp đồng chí Huỳnh Công Thân, Phó Tư lệnh Quân khu 8, hỏi rõ việc Trung đoàn 88 rời Quân khu 8 để đánh vào Sài Gòn. Đồng chí Phó Tư lệnh Quân khu nói: “Việc Trung đoàn rời Quân khu bọn mình cũng tiếc lắm, nhưng chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Miền là Trung đoàn 88 của Đại đoàn 308 đánh chiếm đồi A1 Điện Biên Phủ trong chiến dịch tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ năm 1954 kết thúc chiến tranh với người Pháp, theo Hiệp định Genève, nay theo Hiệp định Paris trên đất Pháp. Mỹ đã thua, nguy Sài Gòn tan rã, ta giải phóng Sài Gòn thống nhất Tổ quốc và kết thúc 20 năm chiến đấu với quân xâm lược Mỹ là cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc trọn vẹn, thì Trung đoàn 88 phải có mặt trong trận chiến quan trọng này”. Lúc này đoàn cán bộ đi nghiên cứu chiến trường vô cùng mừng rỡ và quyết tâm rất cao.

Ngày 5-4-1975, Đoàn cán bộ nghiên cứu của Trung đoàn do tôi chỉ huy đã rời địa bàn tỉnh Gò Công để vào địa bàn huyện Cần Đước, Cần Giuộc tỉnh Long An. Đoàn đi đến đâu đều được chính quyền giải phóng của huyện, xã, đặc biệt du kích xã đón tiếp và hướng dẫn rất chu đáo về các chỗ mà

quân Sài Gòn đang đóng chiếm giữ. Trên đường tiến quân phải qua sông Vàm Cỏ Đông, trên đoạn sông này có một giang thuyền có tàu chiến đấu và phà chở quân thường xuyên cơ động trên sông mà đơn vị phải vượt qua. Tôi cùng đoàn cán bộ đang suy nghĩ, làm thế nào đưa đơn vị qua sông mà không phải chiến đấu với giang thuyền này, đột nhiên có một đồng chí bước tới giới thiệu là Hai Thuần, Bí thư Huyện ủy Cần Đước. Đồng chí nói: “Mọi việc đảm bảo cho đơn vị qua sông địa phương đã chuẩn bị cả rồi theo chỉ đạo của trên, chỉ cần đơn vị thông báo ngày giờ”. Tôi mừng phát khóc vì xúc động và anh Hai Thuần nói luôn: “10 giờ cho bộ đội qua sông”. Lúc này nước ròng, thấy tôi ngỡ ngàng thì đã có 5 người lái ghe đến, mỗi ghe chở được 60 bộ đội, cả trang thiết bị qua sông 5 đến 6 phút.

Sáng 12-4-1975, tôi và đoàn cán bộ ra điểm hẹn để tổ chức cho tiểu đoàn 1 qua sông thì xuất hiện giang thuyền 13 chiếc đậu cách đó hơn 1.000 m. Tôi hoảng hốt vì ghe chở bộ đội đang trên đường tới, thì anh Hai Thuần xuất hiện vỗ vai tôi nói: “Em yên tâm, em nhìn kia!”. Tôi thấy toán học sinh, hàng trăm cháu trèo lên các tàu của giang thuyền chơi đùa với các binh sĩ nguy. Anh Hai Thuần nói: “Đó là đội quân tí hon do Ban Dân vận của huyện tổ chức mấy ngày nay rồi... Xong tiểu đoàn 1, rồi tiểu đoàn 3, lần lượt các đơn vị của ta qua sông. Lính giang thuyền quan sát thấy ta qua sông, nhưng chúng không có động thái gì vẫn đứng nguyên tại chỗ vì trên tàu quá nhiều học sinh. Trong kế hoạch đảm bảo qua sông, tôi đã có kế hoạch chiến đấu bố

trí 4 khẩu ĐKZ và 4 khẩu 12,8 ly để sẵn sàng chiến đấu nếu bị giang thuyền ngăn cản. Cuộc hành quân qua sông an toàn nhờ vào sáng kiến của lực lượng của ta ở địa phương và cả đội quân tí hon nữa!

Trên đường hành quân về Sài Gòn có mục tiêu án ngữ quan trọng là Chi khu Tân Trụ, là chi khu bảo vệ vòng ngoài của Sài Gòn nên xây dựng vững chắc, có 13 hàng rào, quân số khoảng hơn 1.000 người vì có thêm tàn quân các đồn bót nhỏ. Tôi về báo với Trung đoàn trưởng Lê Ngọc Diệp và Chính ủy Nguyễn Thu Sơn: “Chỉ cử lực lượng nhỏ phối hợp cùng du kích bao vây ngăn chặn không cho nó bung ra bảo đảm cho đoàn quân vào đúng vị trí quy định cũng là bảo toàn lực lượng tiến vào nội ô Sài Gòn”. Nhưng Trung đoàn trưởng và Chính ủy tổ chức cho Tiểu đoàn 2 và Tiểu đoàn 1 tấn công. Cuối cùng không diệt được Chi khu Tân Trụ và thương vong rất cao. Đồng chí Lê Hữu Quỳnh, Chính trị viên D2; đồng chí Phan Anh Đào, Tiểu đoàn phó D2; đồng chí Nguyễn Thọ Vực, sĩ quan tham mưu của Trung đoàn và hàng chục sĩ quan khác hi sinh, hàng trăm cán bộ chiến sĩ bị thương. Trận này coi như thất bại, do chỉ huy Trung đoàn không hiểu rõ chỉ đạo của trên. Tư lệnh Quân khu 8 Đồng Văn Cống đã bãi miễn chức vụ của Trung đoàn trưởng và Chính ủy của đồng chí Lê Ngọc Diệp và Nguyễn Thu Sơn, đồng thời bổ nhiệm đồng chí Bùi Quang Đơ, Trung đoàn phó thay đồng chí Lê Ngọc Diệp được điều động nhiệm vụ khác. Đồng chí Đặng Công Tứ, Trưởng phòng Tuyên huấn Quân khu 8 thay đồng chí Nguyễn Thu Sơn và

Trung đoàn hành quân theo kế hoạch.

Đêm 25-4-1975, Trung đoàn dừng chân ở giáp ranh giữa huyện Cần Giuộc Tân An và quận 8 thuộc đô thành Sài Gòn. Sáng 26-4-1975, chúng tôi nghe công bố Bộ Tư lệnh chiến dịch Hồ Chí Minh: đồng chí Tư lệnh Văn Tiến Dũng, đồng chí Chính ủy Phạm Hùng, đồng chí Tham mưu trưởng Lê Trọng Tấn. Trung đoàn 88 được giao nhiệm vụ tấn công từ cầu chữ Y vào các mục tiêu là Tổng nha Cảnh sát, Bộ Tư lệnh Hải quân. 12 giờ 30 cùng ngày, sau khi Tổng thống chế độ Sài Gòn Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng vô điều kiện, tiểu đoàn 1 đến cầu chữ Y rẽ phải đánh chiếm khu Tân Quy của huyện Nhà Bè, nơi đây có trung tâm huấn luyện hạ sĩ quan ngụy của Biệt khu thủ đô Sài Gòn, Tiểu đoàn 2 đến Tổng nha Cảnh sát đã có lực lượng Biệt động của ta chiếm giữ, sau đó đánh chiếm kho K18 Tổng kho Quân vụ và cư xá Ngân hàng Tân Thuận Đông cũng thuộc huyện Nhà Bè, Tiểu đoàn 3 và Ban Chỉ huy Trung đoàn đến Bộ Tư lệnh Hải quân đã có Tiểu đoàn Xe tăng và Bộ binh của Quân đoàn 1 đã có Tiểu đoàn 3 nhanh chóng đánh chiếm Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè và xã Phú Xuân - quận lỵ Nhà Bè.

20 giờ tối 30-4-1975, Trung đoàn 88 đã chiếm giữ an toàn các mục tiêu trên, điều mà tôi thương tiếc nhất là anh Bùi Văn Hòa, Chính trị viên Đại đội 23 Quân y hi sinh lúc đi thăm thương binh vào 16 giờ chiều ngày 29-4-1975. Từ ngày 1-5-1975 cho đến tháng 10-1975, Trung đoàn thực hiện nhiệm vụ quân quản. Trong hai cuộc chiến tranh, Trung đoàn bộ binh đã hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc... □

Kỷ niệm 65 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5-1954 – 7-5-2019)

QUYẾT ĐỊNH LỊCH SỬ ĐƯA CHIẾN DỊCH ĐIỆN BIÊN PHỦ ĐẾN TOÀN THẮNG

LÊ VĂN HIẾU

Nhằm giữ vững địa bàn chiến lược Tây Bắc Việt Nam, Pháp - Mỹ đã tập trung lực lượng xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm kiên cố nhất ở Đông Dương. Điện Biên Phủ trở thành điểm trung tâm của kế hoạch Navarre. Có tiêu diệt được quân địch ở Điện Biên Phủ, thì mới đập tan Kế hoạch Navarre. Đầu tháng 12-1953, Bộ Chính trị chủ trương mở chiến dịch đánh bại địch ở Điện Biên Phủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh vạch rõ: “Chiến dịch này là một chiến dịch rất quan trọng không những về quân sự mà cả về chính trị, không những đối với trong nước mà đối với quốc tế. Vì vậy, toàn dân, toàn quân, toàn Đảng phải tập trung hoàn thành cho kỳ được”.

Bộ Chính trị quyết định thành lập Bộ Chỉ huy và Đảng ủy Mặt trận do đồng chí Võ Nguyên Giáp, Ủy viên Bộ Chính trị, trực tiếp làm Chỉ huy trưởng và Bí thư Đảng ủy Mặt trận. Thành lập Hội đồng Cung cấp Mặt trận do đồng chí Phạm Văn Đồng làm Chủ tịch, đồng chí Trần Đăng Ninh phụ trách toàn bộ đường sá, tiếp tế mặt trận Điện Biên Phủ. Với khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, các phương tiện vận

chuyển đều được huy động đảm bảo vận chuyển, lương thực, súng đạn phục vụ chiến dịch: 628 ô tô, 11.800 thuyền vận chuyển đường thủy, hai vạn xe đạp thồ, 26 vạn dân công.

Đầu tháng 3-1954, lực lượng địch ở Điện Biên Phủ là 12 tiểu đoàn và 7 đại đội bộ binh. Quá trình chiến dịch địch tăng thêm 4 tiểu đoàn và 2 đại đội dù; tổng cộng 17 tiểu đoàn, 16.200 tên, bố trí 4 cứ điểm, tổ chức 3 trung tâm, có máy bay trực tại chỗ, súng phun lửa, mìn napalm, tia hồng ngoại quan sát ban đêm... Hàng rào dây thép gai bao quanh các cứ điểm dày từ 50 đến 200 m. Ngoài ra, địch còn bố trí dày đặc các bãi mìn và đặt hàng rào điện sát mặt đất. Hầu hết các tướng lĩnh và quan chức cao cấp Pháp, Mỹ đến Điện Biên Phủ thì sát đều tin tưởng đây là một “pháo đài bất khả xâm phạm”, “một tập đoàn cứ điểm đáng sợ”. Địch cả tin nhất định đánh bại quân ta, chúng rải truyền đơn thách thức Bộ Chỉ huy ta dám liều lĩnh đánh Điện Biên Phủ. Ngày 22-12-1953, Chủ tịch Hồ Chí Minh trao cờ “Quyết chiến quyết thắng” cho quân đội, động viên các đơn vị thi đua giết giặc lập công.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp (phải) trình bày với Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước kế hoạch mở chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954. Ảnh: TL.

Đầu tháng 1-1954, các Đại đoàn chủ lực 308, 312, 316 và 304 (thiếu Trung đoàn 66) tất cả 11 trung đoàn bộ binh; Đại đoàn pháo binh 351: 24 khẩu 105 ly, 20 khẩu 75 ly, 16 khẩu 120 ly, một tiểu đoàn cao xạ 12 khẩu 37 ly, 2 tiểu đoàn cao xạ 12 2,7 ly, 1 Trung đoàn Công binh. Tất cả đã vào vị trí tập kết.

Ngay khi đến mặt trận, nghe bộ phận đi trước báo cáo phương án tiêu diệt Điện Biên Phủ bằng cách “đánh nhanh thắng nhanh”, Chỉ huy trưởng đã cảm thấy băn khoăn. Theo phương án, ta sẽ huy động toàn bộ lực lượng hiện có, tấn công bằng sức mạnh vào tập đoàn cứ điểm, tiêu diệt hoàn toàn quân địch trong vòng 3 đêm 2 ngày.

Quyết tâm này dựa trên cơ sở: địch mới chiếm đóng, chỉ có công sự dã chiến.

Trọng pháo và pháo cao xạ của ta xuất hiện lần đầu tiên sẽ làm cho địch choáng váng. Bộ đội ta đã tiến bộ nhiều từ sau trận đánh tập đoàn Cứ điểm Nà Sản hồi đầu năm, đặc biệt là tinh thần thi đua diệt địch lên rất cao sau đợt chỉnh huấn chính trị mùa hè. Hơn nữa, phương án này được sự nhất trí của đoàn cố vấn nước bạn. Nghe qua,

Bí thư Đảng ủy, Đại tướng Võ Nguyên Giáp cho rằng không thể “đánh nhanh” được, nhưng chưa có đủ cơ sở thực tế để bác bỏ phương án này. Đồng chí chỉ thị cho các cơ quan tham mưu theo dõi chặt chẽ mọi diễn biến của địch và nhắc các phái viên xuống các đơn vị, nêu phát hiện có khó khăn mới phải lập tức báo cáo ngay. Ngày 24-1-1954, một chiến sĩ ta bị địch bắt, biết địch nắm được thời gian nổ súng, nên chỉ huy trưởng quyết định hoãn giờ nổ súng thêm 24 tiếng, nghĩa là 17 giờ ngày 26-1.

Mỗi ngày đêm đi qua, Tổng tư lệnh càng khẳng định không thể “đánh nhanh được”. Ta có 3 khó khăn lớn là trình độ đánh công kiên còn thấp, chủ lực mới, tiêu diệt cao nhất là một tiểu đoàn địch tăng cường có công sự vững chắc; chưa

có kinh nghiệm chiến đấu hiệp đồng quy mô lớn, lại chưa qua diễn tập; bộ đội quen tác chiến ban đêm ở địa hình rừng núi, chưa quen chiến đấu ban ngày, nay phải chiến đấu liên tục trong 3 đêm 2 ngày với kẻ địch có ưu thế về máy bay, pháo và xe tăng, trên địa hình trống trải, thì khó tránh khỏi thương vong cao. Nhớ lời Bác dặn và Nghị quyết của Trung ương đầu năm 1953: “Chiến trường ta hẹp, người ta không nhiều, cho nên chỉ được thắng, không được bại, vì bại thì hết vốn”. Đêm 25-1, vị Chỉ huy trưởng không sao chợp mắt được, y sĩ Thùy phải buộc trên trán ông một nắm ngải cứu cho đỡ đau đầu, chỉ mong trời chóng sáng để họp Đảng ủy Mặt trận. Những khó khăn của ta và những lời Bác dặn, trước khi họp Đảng ủy ông đã trao đổi trước với Trưởng đoàn cố vấn nước bạn.

Bí thư Đảng ủy Võ Nguyên Giáp trình bày những suy nghĩ từ lâu về cách đánh và những thay đổi quan trọng mỗi ngày về địch, khó khăn lớn của ta. Ông đề nghị, vẫn giữ nguyên quyết tâm tiêu diệt địch ở Điện Biên Phủ nhưng phải thay đổi cách đánh để đảm bảo “chắc thắng”. Chủ nhiệm chính trị Lê Liêm phát biểu: “Công tác chính trị đã động viên bộ đội, anh em rất tin tưởng, quyết tâm về tinh thần chiến đấu rất cao, pháo ta đã kéo vào trận địa, bộ đội đang ở tuyến sẵn sàng xuất phát tấn công, bây giờ thay đổi thì giải thích thế nào?”. Chủ nhiệm cung cấp Đặng Kim Giang tiếp: “Hậu cần phải chuẩn bị tới bây giờ đã rất khó khăn, nếu không

đánh ngay sau này càng không đánh được, chiến dịch kéo dài thì gạo không có ăn, bộ đội đói sức đâu mà đánh”. Tham mưu trưởng Hoàng Văn Thái cho rằng: “Lần này ta có ưu thế binh lực, hỏa lực, có lựu pháo, pháo cao xạ, kiềm chế pháo binh, không quân địch, bộ đội ta đã qua chỉnh huấn tinh thần chiến đấu cao, nếu đánh ngay vẫn có thể thắng”.

Bí thư Đảng ủy phân tích: “Địch đã tăng cường lực lượng, tổ chức phòng ngự kiên cố. Nếu “đánh nhanh giải quyết nhanh” thì không bảo đảm chắc thắng. Đánh chắc tiến chắc, bộ đội ta giữ được quyền chủ động, chuẩn bị đầy đủ, chắc thắng mới đánh. Hơn nữa, ta có điều kiện tập trung binh lực, hỏa lực, giành ưu thế tuyệt đối cho từng trận chiến đấu”. Bí thư Đảng ủy nhấn mạnh: “Tinh thần bộ đội rất quan trọng, hậu cần là điều kiện tiên quyết. Nhưng quyết tâm phải có cơ sở để tin tưởng. Trước khi tôi lên đường ra mặt trận, Bác dặn: “Trận này rất quan trọng, phải đánh cho thắng, chắc thắng mới đánh, không chắc thắng không đánh”. Bác hỏi: “Chú có gì lo lắng?”. Tôi thưa, ra trận kỳ này xa Bác, xa Trung ương, khi xảy ra công việc đột xuất sẽ rất khó khăn. Bác bảo: “Tướng quân tại ngoại, giao cho chú toàn quyền quyết định”. Với tinh thần trách nhiệm trước Bác và Bộ Chính trị, trước sinh mạng của hàng vạn cán bộ, chiến sĩ, tôi đề nghị các đồng chí trả lời câu hỏi: Nếu đánh nhanh có chắc thắng một trăm phần trăm không?”. Tất cả đều im lặng. Bí thư Đảng ủy kết

luận: “Để đảm bảo nguyên tắc cao nhất là “đánh chắc thắng” cần chuyển sang phương châm “đánh nhanh giải quyết nhanh” sang “đánh chắc tiến chắc”. Nay quyết định hoãn cuộc tiến công. Ra lệnh cho bộ đội trên toàn tuyến lui về địa điểm tập kết và kéo pháo ra. Công tác chính trị bảo đảm chấp hành mệnh lệnh lui quân như mệnh lệnh chiến đấu. Bộ đội lui quân, đồng thời tiếp tục xây dựng trận địa pháo binh, bộ binh, hậu cần theo phương châm chiến đấu mới”.

Sau cuộc họp, Đại tướng viết thư hỏa tốc báo cáo Bác và Bộ Chính trị. Ít ngày sau nhận được thư trả lời của Tổng Bí thư Trường Chinh, Bộ Chính trị và Bác Hồ nhất trí phương châm tác chiến “đánh chắc, tiến chắc” của Đảng ủy, Bộ Chỉ huy chiến dịch.

Peter MacDonald, một vị tướng kiêm sứ giả người Anh, cho rằng: “Trong cuộc đời cầm quân của mình, Đại tướng Võ Nguyên Giáp có rất nhiều quyết định quan trọng đưa ông vào hàng “những người hiếm hoi làm chuyển dịch dòng chảy của lịch sử”, nhưng sự thay đổi phương châm tác chiến từ “đánh nhanh, giải quyết nhanh” sang “đánh chắc, tiến chắc” là một thay đổi đưa đến chiến thắng tuyệt đối trong Chiến dịch Điện Biên Phủ được coi là một quyết định to lớn và “khó khăn” nhất cuộc đời ông”.

Trải qua ba đợt tiến công quyết liệt, gay go và cực kỳ gian khổ, liên tục 55 ngày đêm “máu trộn bùn non, gan không núng, chí không sờn”, ngày 7-5-1954,

quân đội ta đã tiêu diệt hoàn toàn tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, diệt và bắt sống trên 16.200 tên địch. Toàn thể bộ chỉ huy tập đoàn cứ điểm do tướng De Castries cầm đầu đã bị bắt sống. Ngọn cờ “Quyết chiến quyết thắng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh phát phới tung bay trên nóc hầm De Castries ở Điện Biên Phủ.

Lời căn dặn của Bác khi Đại tướng lên đường ra mặt trận là ánh sáng soi đường, quyết định lịch sử của chiến dịch đến toàn thắng.

Cần nêu thêm, đầu tháng 4-1954 quân Pháp ở Điện Biên Phủ sắp bị tiêu diệt. Mỹ điều hai tàu sân bay vào Vịnh Bắc bộ, nhằm tạo áp lực và răn đe. Radford, Tổng Tham mưu trưởng quân đội Mỹ đưa ra kế hoạch “Điều hâu”, định sử dụng máy bay chiến lược B29 dội bom quy mô lớn xuống Điện Biên Phủ; Mỹ còn gợi ý dùng bom nguyên tử. Tất cả những âm mưu đen tối đó không cứu được Điện Biên Phủ. Đặc biệt, tình báo ta nắm được, quân Pháp định tổ chức thành ba cánh quân, phá vòng vây, “mở đường máu” đêm 7-5 chạy sang Lào.

Nhưng 18 giờ ngày 6-5, toàn bộ pháo binh ta, cả hỏa tiễn 6 nòng đã cấp tập bão lửa vào quân địch, đến 21 giờ tiếng nổ 1 tấn TNT giữa đồi A1 là lệnh tổng công kích vào khu trung tâm. Cờ đỏ ta đến đâu thì cờ trắng địch đầu hàng mọc lên ở đấy. Chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ ngang tầm với chiến thắng Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa trong lịch sử dân tộc! ▣

Kỷ niệm 60 năm đường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh

TRUNG TƯỚNG ĐỒNG SỸ NGUYỄN - TRỌN MỘT CON ĐƯỜNG

NGUYỄN VĂN THANH

Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên từng là vị Tư lệnh của Binh đoàn Trường Sơn trong thời gian 1967 - 1975 và là một trong hai vị tướng Quân đội nhân dân Việt Nam được phong quân hàm vượt cấp từ Đại tá (phong năm 1958) lên Trung tướng (năm 1974). Sau chiến tranh, ông tiếp tục đảm nhiệm nhiều cương vị quan trọng khác như Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Giao thông Vận tải, Phó Thủ tướng...

Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên sinh ngày 1-3-1923, quê quán tại xã Quảng Trung, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Ông tham gia hoạt động cách mạng năm 1938, được kết nạp vào Đảng tháng 12-1939. Ông đã giữ các chức vụ: Ủy viên Trung ương Đảng các khóa IV, V, VI; Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị khóa V; Ủy viên Bộ Chính trị khóa VI; Tư lệnh Bộ Chỉ huy Đoàn 559 (“Đoàn Công tác quân sự đặc biệt” mở đường Trường Sơn, chi viện cho chiến trường miền Nam) kiêm Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Đoàn 559; Bí thư Ban Cán sự cố vấn, kiêm Tư lệnh Bộ đội tình nguyện ở Trung Hạ Lào; Thứ trưởng Bộ Quốc phòng; Bộ trưởng Bộ Xây dựng; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Phó Thủ tướng Chính phủ); đại biểu Quốc hội các khóa I, VI, VII, VIII.

Với 8 năm là tư lệnh Binh đoàn Trường Sơn (1967 - 1975), tên tuổi Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên gắn liền với đường

Trường Sơn huyền thoại - tuyến chi viện chiến lược cho tiền tuyến, góp phần to lớn vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Cuối năm 1966 đầu 1967, trước yêu cầu mới tuyến đường 559, Đại tá Đồng Sỹ Nguyên được phân công thay cho đồng chí Hoàng Văn Thái về làm nhiệm vụ mới. Vinh dự và nặng nề khi được làm nhiệm vụ trên tuyến đường chiến lược mang tên Bác, tuyến đường mang theo khát vọng thống nhất của cả dân tộc, ông quyết tâm đi tìm câu trả lời bằng những hành động cụ thể. Ngay từ những ngày đầu “nhập tuyến”, vị tướng quân mới đã cùng toàn tuyến xông pha những nơi khó khăn, gian khổ, ông nhận thấy Quân ủy Trung ương “lấy phòng tránh là chính” và cho rằng “tuy không phải là chủ trương, tư tưởng chỉ đạo chính thống (...) nhưng nếu kéo dài tư tưởng đó khi tình hình đã chuyển biến sẽ tạo nên sự trì trệ khôn



*Các đồng chí
Võ Nguyên
Giáp và Đồng
Sỹ Nguyên
thăm các đơn
vị Thanh niên
Xung phong
đang công tác
trên đường
Trường Sơn.
Ảnh: TL.*

lường”⁽¹⁾. Kết luận đó của Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên cho thấy một sự nhạy bén trong công việc và trong việc nắm bắt tình hình của vị Tư lệnh Trường Sơn mới. Một nhận định quan trọng cho công cuộc “cải cách” đường vận tải chiến lược Trường Sơn. Đó là cơ sở để ông quyết tâm tìm cách tháo gỡ những hạn chế, vướng mắc còn tồn tại trên tuyến đường chiến lược.

Kế thừa những kinh nghiệm của các vị tư lệnh tiền nhiệm, nghiên cứu các văn bản kết hợp với khảo sát địa hình Đại tá Đồng Sỹ Nguyên đã đi đến kết luận những hạn chế của tuyến chủ yếu những nguyên nhân sau:

“- Mùa khô trên Trường Sơn qua rất nhanh. Mà hiện tại, đường chỉ đi được trong mùa khô.

- Địch đánh phá ngăn chặn quyết liệt, liên tục nhưng ta nắm tình hình bằng điện đài quá chậm. Từng binh trạm chưa xây dựng được sức mạnh tổng hợp, chưa thực hiện được chỉ huy thống nhất. Toàn

tuyến chưa đưa được chiến thuật quân sự vào vận tải trong chiến tranh.

- Đời sống của bộ đội, thanh niên xung phong quá khó khăn.

- Các lực lượng trên tuyến hoạt động xa hậu phương, nên việc bảo đảm vật chất, khí tài, phương tiện xe - máy và khi bị thiệt hại thường tổ chức khắc phục quá xa.

- Tư tưởng tiến công là chủ đạo trong chỉ huy, chỉ đạo chưa thật rõ”.

Những nguyên nhân hạn chế đã được vạch rõ, chỉ ra rất cụ thể tạo điều kiện và cơ sở để tháo gỡ, khắc phục khó khăn, phục vụ đắc lực cho tiền tuyến chống Mỹ cứu nước. Trên cơ sở phân tích, Đại tá Đồng Sỹ Nguyên đã cùng các cán bộ chiến sĩ trên toàn tuyến khắc phục. Ông quán triệt trong toàn quân tư tưởng: “Tất cả lực lượng phải bám đường, bám trọng điểm. Với tinh thần đó, tôi đề nghị việc đầu tiên là dời sở chỉ huy Bộ Tư lệnh ra gần đường chính; lấy Bộ Tư lệnh “làm gương” cho các binh trạm”.

Quyết đoán, trách nhiệm, nặng tâm trong công việc, Tư lệnh Đồng Sĩ Nguyên thể hiện được bản lĩnh của một “người anh cả” ngay từ ngày đầu nhập tuyến. Vì mục tiêu đề ra của tuyến đường, vì sự thành công của sự nghiệp thống nhất nước nhà, ông thường xuyên có mặt tại các trọng điểm đánh phá ác liệt của địch như bến phà Xuân Sơn, Cổng Trời, đèo Mụ Giạ, Văng Mu, Cốc Mác, Lùm Bùm..., sẵn sàng chấp nhận sự hi sinh bất cứ lúc nào, cùng các chiến sĩ bộ đội Trường Sơn bám đường, bám tuyến. Nhưng lớn hơn hết mà mỗi chiến sĩ Trường Sơn thấy ở ông một con người mẫu mực, nghiêm túc, trong công việc luôn xông pha, đi đầu khi ông quyết định “lấy Bộ Tư lệnh làm gương cho các binh trạm” trong kế hoạch của mình.

Cũng từ năm 1967, đường Trường Sơn thực sự mang một màu sắc mới khí thế, nhanh chóng, hiệu quả phục vụ đắc lực cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Bên cạnh đó, các chiến sĩ Trường Sơn dưới chủ trương của Tư lệnh Đồng Sĩ Nguyên còn tổ chức đánh địch để “chia lửa cùng miền Nam”, biến đường Trường Sơn thực sự trở thành con đường của khát vọng thống nhất in đậm dấu ấn của ông.

Sự sáng tạo, gan dạ, mưu trí của toàn thể cán bộ, chiến sĩ Trường Sơn vượt qua gian khổ của bom đạn, của sốt rét rừng, đói khát, “giặc trời”, để hoàn thành những con đường vận tải mới. Toàn tuyến đã mở mới trên 1.000 cây số cả trục dọc, trục ngang, đường vòng tránh. Gộp với “vốn liếng” có từ trước,

bộ đội Trường Sơn đã nâng tổng chiều dài tuyến đường mang tên Bác lên gần 3.500 km, phá dần thế độc đạo. Từ chủ trương đó, tiếp tục phát triển các tuyến đường, từ những con đường tránh cục bộ dần dần trở thành những nhánh đường nối liền các trục đường chính: Sau này ông nhớ lại: “Các lực lượng công binh, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến Trường Sơn gồm khoảng 120.000 người đã làm nên mạng đường liên hoàn, vững chắc với 5 hệ thống đường trục dọc, 21 đường trục ngang, nối Đông với Tây Trường Sơn, vươn tới các chiến trường, với tổng chiều dài gần 20.000 km đường ô tô”. Thế đường độc đạo đã hoàn toàn bị xóa bỏ, mạng lưới đường 559 thực sự trở thành một “trận đồ bát quái xuyên rừng rậm” mà đế quốc Mỹ biết nhưng không thể nào ngăn chặn.

Nhờ vậy, trong 16 năm hoạt động (1959 - 1975), tuyến chi viện chiến lược Trường Sơn đã vận chuyển khoảng 2,3 triệu tấn vật chất, đưa đón trên 1 triệu lượt người ra vào các chiến trường, phần lớn số đó được thực hiện trong thời gian đồng chí Đồng Sĩ Nguyên làm Tư lệnh (1967 - 1975).

Là một vị thủ lĩnh, Tư lệnh Đồng Sĩ Nguyên quán triệt tư tưởng rằng: “Trong cuộc chiến đấu để giành thắng lợi phục vụ chiến trường, tuyến chi viện chiến lược của chúng ta cũng là một chiến trường, một mặt trận có hai đối thủ phải vượt qua. Một là chiến đấu với bộ binh và không quân địch để giữ vững và phát triển tuyến chi viện. Hai là cuộc “chiến đấu” với thời tiết nghiệt ngã ở địa bàn Đông và Tây Trường Sơn để giành

giật thời gian, thực hành vận chuyển thắng lợi”. Chính Đại tướng Võ Nguyên Giáp từng nhận xét: “Đồng chí đã có công lao to lớn trong Tổng khởi nghĩa tháng 8-1945, trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Đặc biệt đồng chí có công lao lớn đối với con đường chiến lược Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh”.

Thời gian có thể xóa mờ dấu chân con người trên tuyến lửa Trường Sơn năm nào, nhưng những công lao, đóng góp to lớn của Tư lệnh Đồng Sỹ Nguyên cho sự

nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nói chung, cho sự phát triển của tuyến chi viện Trường Sơn nói riêng sẽ còn lưu mãi. Và Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên sẽ luôn được ghi nhớ với tư cách một vị tướng kiệt xuất thời chiến, một nhà lãnh đạo quyết đoán thời bình... □

⁽¹⁾ Các đoạn trích trong bài này được dẫn từ hồi ký của Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên mang tên Đường xuyên Trường Sơn, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1999.

BÁC HỒ VIẾT DI CHÚC

(Tiếp theo trang 24)

Bốn là, có một sự trùng hợp ngẫu nhiên, khi phân chung về việc riêng trong *Di chúc* của Người ở bản viết năm 1968 có 79 chữ, đúng bằng số tuổi của Người, sau đó mới đi vào những vấn đề cụ thể về căn dặn việc hỏa táng. Trong bản *Di chúc* công bố năm 1969, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã lấy nguyên văn đoạn 79 chữ này.

Đọc lại toàn bộ các bản *Di chúc* của Bác, thấy rằng Người đã đau đầu lo cho hiện tại, cho tương lai của nước nhà, đã căn dặn bao quát tất cả những công việc của đất nước từ to đến nhỏ, từ xa đến gần. Hiểu về quá trình Chủ tịch Hồ Chí Minh viết *Di chúc*, chúng ta càng thêm yêu kính Bác nhiều hơn! □

QUY ĐỊNH CỦA BAN TỔ CHỨC THÀNH ỦY VỀ QUẢN LÝ, CẬP NHẬT...

(Tiếp theo trang 32)

- Phòng Tổ chức đảng - Đảng viên, Phòng Cán bộ, Phòng Chính sách có trách nhiệm hướng dẫn, nhắc nhở và tham mưu kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện việc quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu thống kê được phân công phụ trách; trực tiếp phụ trách việc cập nhật quản lý dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ. Phòng Cán bộ trực tiếp phụ trách việc cập nhật phần mềm quản lý cán

bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

- Phòng Tổng hợp đảm bảo các phương tiện phục vụ hoạt động quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu thống kê.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về phòng Tổng hợp Ban Tổ chức Thành ủy để tổng hợp, đề xuất lãnh đạo Ban sửa đổi, bổ sung cho phù hợp... □

NHÂN SỰ MỚI

(Từ ngày 21-3-2019 đến 20-4-2019)

Số TT	Họ và tên	Chức vụ cũ	Chức vụ mới
1	Nguyễn Thị Lệ	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng ban Tổ chức Thành ủy	Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố
2	Nguyễn Hồ Hải	Thành ủy viên, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch HĐND quận 3	Thành ủy viên, Trưởng ban Tổ chức Thành ủy
3	Phạm Hồng Minh	Trưởng phòng Cơ sở đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Thành ủy	Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy quận 6
4	Đặng Ngọc Quế Hương	Trưởng phòng Nghiệp vụ 1, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Quận ủy quận 5
5	Trần Anh Tuấn	Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển thành phố	Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư
6	Trần Quang Lâm	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Giám đốc Sở Giao thông vận tải
7	Lê Thị Huỳnh Mai	Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư
8	Huỳnh Hồng Thanh	Giám đốc Ban Quản lý Dự án 5, Ban Quản lý Đường sắt đô thị	Phó Trưởng ban Quản lý Đường sắt đô thị
9	Nguyễn Bình Minh	Thành viên không chuyên trách Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bến Thành - TNHH MTV	Thành viên không chuyên trách Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn - TNHH MTV
10	Lê Bích Loan	Phó Trưởng ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố	Quyền Trưởng ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố
11	Nguyễn Phan Anh	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự quận 11	Ủy viên Ban Thường vụ Quận ủy, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự quận 11
12	Huỳnh Văn Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Các khu chế xuất và khu công nghiệp thành phố, Chủ tịch Công đoàn Các khu chế xuất - công nghiệp thành phố	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Các khu chế xuất và khu công nghiệp thành phố, Chủ tịch Công đoàn Các khu chế xuất - công nghiệp thành phố
13	Huỳnh Dũng Tiến	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Các khu chế xuất và khu công nghiệp thành phố, Phó Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy Khu Công nghiệp Tân Bình	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Các khu chế xuất và khu công nghiệp thành phố, Phó Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy Khu Công nghiệp Tân Bình

THUE
trang đầu